

MỠI SỐ 0310

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 38

TỜ BÁO CỦA
1. — NGÀY NAY
TRÔNG TÌM



CHỦ NHẬT 13 DEC. 1936

MỌI NGƯỜI
3. — NGÀY NAY
TIÊU THUYẾT

2. — NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



BÊN SÔNG DỢI KHÁCH
(Cảnh Nhuệ-giang — Hà-dông)
của NGUYỄN CÁT-TƯỜNG

*9m Trích
Lịch sử...
ngày 1/12
các...
và con 12*

LIÊN-CHIẾU
VĂN-HÓA-THI-ĐOÀN
Số C. 563

吉祥

Người **ĐẸP**

trẻ lại 3\$00 một hộp

Cần sửa ngay: da trắng, mịn, tươi, tóc dài, mượt, tóc màu đen, màu hung đỏ, tóc rụng, tóc mọc, rụng lông, gàu, tóc uốn lỏng mảy, mi và mắt, nốt ruồi, hột com, giảm má, tàn nhang, trứng cá, sẹo vết, sần, gầy, béo, môi son, răng trắng, thuốc móng tay, chân, phấn, kem, brillantine, chỉ tơ, nước hoa vân vân... Toàn hạng đặc biệt. Xa gửi lĩnh hóa giao ngân rất tiện. Hối gì kèm tem giá lời chỉ giúp các bà các cô cách trang điểm thực đẹp.

BIỂU HIỆU CON HẸN "OYSTER"

CHỈ BÁN VÀ CHỮA TẠI:

AMI - 26, Phố Hàng Than - HANOI

ĐẠI LÝ:

NAM-TAN - 100, Bd. Bonnal - HAIPHONG

Mai Dê

26 R. DU SUCRE
HANOI

Linh Lati
đặc quyền Đông Dương
LÊN DA VÀ TÓ LỬA
ĐỦ CÁC KIỂU MÓDE VÀ CLASSIQUE

Đội hóa ban nhiều
hàng tây-hàng tàu

NƯỚC HOA Coty
Đán buôn
VÀ ẸM LÊ.

LỜI RAO

Bản-hiệu kính trình đề công-chứng hay rằng đến ngày
31 Décembre 1936
bản-hiệu sẽ mãn hạn hợp đồng về sự phát hành thuốc

ĐẠI-BỘ CỬU-LONG-HOÀN

của y-sỹ **TRẦN-MẠNH-TRÁT**

Nghe dân đến 1^{er} Janvier 1937 sẽ có một công-ty và một vài nhà thuốc Khách ở Saigon sẽ đứng lên đấu giá cao đánh độc-quyền phát-hành với bản-hiệu.

Nhưng hiện nay số thuốc **CỬU-LONG-HOÀN** của bản-hiệu còn lại như sau này:

5.000 hộp thứ 10 hoàn giá 5\$50 là 27.500\$00
7.000 hộp thứ 4 hoàn giá 2, 20 là 15.400, 00
8.000 hộp thứ 2 hoàn giá 1, 10 là 8.800, 40

Cộng.. .. 51.700\$00

Bản-hiệu cần bán tất cả để hủy hợp-đồng và thanh-toán với ông **TRẦN-MẠNH-TRÁT**. Vậy như ai muốn mua bao tất một lần để bán sanh lời thì xin gởi thư đầu giá. Bản-hiệu ra giá là 12.000\$00, ai trả cao hơn hết sẽ được.

Nếu không có ai mua bao thì bản-hiệu bán từ 20 hộp cho người nào muốn mua buôn hoặc mua để uống.

Giá nhất định như sau đây:

Cứ 20 hộp thứ 10 hoàn 40\$00

Cứ 20 hộp thứ 4 hoàn 16, 00

Cứ 20 hộp thứ 2 hoàn 8, 00

Tiền cước bản-hiệu chịu. Xin viết thư cho Tổng-cục **Cholon** hoặc **Hanoi**, còn các **Phân-cục** không có bán, chỉ được lấy commande giùm mà thôi.

Nhà thuốc **VÕ-DÌNH-DẪN**

319-323, Rue des Marins, **CHOLON**
13, Rue des Cantonnais, **HANOI**

T. B. - Những thư nào gửi trễ nếu hết thuốc hoặc có người mua bao rồi thì chúng tôi xin miễn trả lời.



ĐỂ ĐI TỚI VIỆC THÀNH LẬP

HỘI BÀI TRỪ NHỮNG NHÀ «HANG TỐI»

tạm gọi là hội

ANH-SANG

đem đến cho dân nghèo khắp nơi

NHỮNG CĂN NHÀ SÁNG SỮA, SẠCH SẼ, ĐẸP ĐẸ

thay vào

NHỮNG NHÀ HANG CHUỘT TỐI TÂM, BẦN THІU

KHÔNG ĐÁNG ĐỀ NGƯỜI Ở

«Căn truyên nhà cửa ở nước ta, thật là một câu truyên buồn nếu không phải là một câu truyên...bùn. Ở các nước thái lầy, căn truyên nhà cửa là câu truyên những phòng sáng sủa, cao ráo, câu truyên của cái lò sưởi, những đèn đồng lạnh lẽo, lách lách ngọn lửa hồng ấm áp reo. Ở bên Nhật, câu truyên nhà cửa là một câu truyên căn nhà bằng gỗ thông, mỏng mảnh nhưng sạch sẽ, bóng bẩy không có một tí bụi, chung quanh có vườn xinh xắn...

«Còn ở ta, thì trời ơi! câu truyên là một câu truyên tối tăm âm thấp, câu truyên lụp sụp, lè lè... Cái nhà của dân ta là cái gì, nếu không phải là một đồng bùn đem trôn lắn với rom rác...ai đi qua cũng phải ghê sợ. vì những cái bần thiu rờ ráy, bao bọc lấy căn nhà. Những vũng nước đọng vàng, đầy rác rơm, lam cho đất bao giờ cũng lầy bùn trôi ỉt. Những đồng rác ầy mà mực thì bốc lên những hơi nóng nê, mưa đông thì liêt ra những giông nước hôi ham. Người và súc vật ăn chung ở lộn với nhau, cùng sống chung trong một chỗ tối tăm chật hẹp ầy.

«Các trẻ con mình mẩy toàn màu đất, đua nhau lấy tay vầy những lạch nước chảy, vừa bôi bùn trong đồng rác vừa đưa vào miệng những quả bánh mà chúng đã để rơi xuống đất mấy lần. Đôi mắt trẻ ngày 10 kia đã mất cái vẻ trong sạch từ bao giờ. Mi mắt đỏ loét, đầy những mụn lam cho cặp mắt rất ghê sợ mà trong chỗ bùn lầy như thế, chắc chúng mang cái bệnh khổ não ầy suốt đời...

«Nhiều đến nỗi, người ta cho là một cảnh thường không đáng lấy làm lạ. Hình như đã nghèo thì bao giờ cũng phải chịu một số phận như thế (Ngày Nay. 1-3-35)

«Trên con đường đưa dân quê đến một trình độ cao hơn về phương diện xã-hội, vấn đề nhà cửa có thể giải quyết ngay được... Ai cũng đều có cái ước mong không còn trông thấy những gian nhà âm thấp, tối tăm, chỉ đáng để súc vật ở...

«Chúng ta không có cái gan lạng yên mà trông họ khổ sở — khổ sở đủ điều — lạng yên để xem họ có thể chịu khổ được đến bậc nào, như ta thí nghiệm xem con ngựa kéo nặng được đến bao nhiêu thì kiệt sức (Phong Hóa ngày 11-5-34)

«Ước gì người nước ta biết trọng sự sống của họ như trọng việc thờ phụng .. (Phong Hóa ngày 16-6-33)

Đó là mấy câu trích ở các bài chúng tôi bàn về vấn-đề nhà cửa trong mấy năm nay. Cái thảm trạng đó ai cũng nhận thấy, tuy nhìn đã quen mắt, lấy làm thường.

CÁI THẢM TRẠNG ĐÓ CÓ THỂ KÉO DÀI MÃI NẾU TA KHÔNG TÌM CÁCH TRỪ TIỆT ĐI.
Dân đã nghèo, lại có cái quan niệm sai lầm về sự sống, ít cần chú trọng về vật chất mà chỉ ngưỡng vọng những cái viên công về tinh thần, những cái mê muội, huyền bí.

HỌ NGHÈO. TA PHẢI GIÚP HỌ. HỌ KHÔNG BIẾT. TA PHẢI SOI SÁNG HỌ. PHẢI THỰC HÀNH VÀ ĐEM NHỮNG CẢNH ĐỜI MỚI ĐẾN ĐỜI KHÁC CÁI ĐỜI TỐI TÂM, THẢM ĐAM CỦA HỌ ĐI.
(xem tiếp trang sau)

(Tiếp theo trang trên)

Bắt đầu từ nay, mỗi số báo chúng tôi đều riêng ra một trang

- 1.) đề bàn về vấn đề nhà cửa;
- 2.) đề những bận nào xưa nay vẫn nhiệt thành với các công cuộc xã-hội vẫn hằng đề tâm đến vấn đề cần thiết này có chỗ lên tiếng, trao đổi ý kiến rồi quả quyết bước chân vào con đường thực hành tức là

VIỆC LẬP

HỘI BÀI TRƯỞNG NHỮNG NHÀ "HANG TỐI"

tạm gọi là hội

ÁNH SÁNG

đem đến cho dân nghèo khắp nơi

NHỮNG CĂN NHÀ SÁNG SỬA. SẠCH SẼ. ĐẸP ĐẸ

thay vào

NHỮNG NHÀ HANG CHỢT TỐI TÂM. BẦN THỦ

KHÔNG ĐÁNG ĐỀ NGƯỜI Ở

Bấy lâu ta vẫn hằng mong mỗi trừu liệt những căn nhà « hang tối », đem những nhà cao ráo, sáng sủa, đẹp để thay vào.

Nay ta không mong mỗi nữa. Ta muốn thế. Muốn là được. Ý muốn của chúng ta phải đổi ra sự thực!

Hội căn hai thứ:

Chương trình hành động và tiền.

Ngay từ bây giờ chúng ta sẽ cùng nhau tìm phương pháp hành động. Khi hội thành lập, tiền bạc cần có hàng vạn, hàng ức hội sẽ có.

Trong công cuộc, đòi hỏi cái xã-hội tiêu điều căn cốt của chúng ta, có hai thứ giúp chúng ta đi tới đích: **LÒNG NHIỆT THÀNH VÀ LÒNG TIN**. Nhiệt thành với công việc và tin ở tương-lai tốt đẹp hơn hiện tại.

Khi ta nghĩ đến rằng những hội lập ra để săn sóc đến sự chết (như các hội hợp thiện), những hội lập ra để săn sóc đến linh hồn — mà linh hồn thì vị tất đã có — như hội Phật giáo, hội đạo Cao-dài, v. v... được thịnh vượng thì ta lại càng tha thiết có một hội:

SĂN SÓC ĐẾN SỰ SỐNG CỦA DÂN, MÀ CHỈ SĂN SÓC ĐẾN SỰ SỐNG, CÓ MỘT SỰ SỐNG.

Trông thấy xã-hội thay đổi trước mắt, làm hết được những nỗi khổ về sự sống của dân, cái vui ấy quý hóa biết mấy cái vui dựng chùa, đúc chuông, tổ tượng. Tiền bỏ ra làm hội quản hội Phật giáo, làm những nhà thờ đồ sộ, tiền của ông Hưng-Kỷ bỏ ra làm ngôi chùa ở Bạch-Mai (kể ra làm một thí dụ) không ích lợi cho ai, có thể đem làm

hàng vạn căn nhà kiểu mới cho dân ở, giúp ích không biết bao nhiêu cho cuộc tiến hóa tới một xã-hội mới, đẹp.

Hội sẽ lập ở khắp các nơi Hanoi, Huế, Saigon và có chi nhánh ở các tỉnh, các huyện nữa.

Đấy chúng tôi xin phúc qua những việc mà hội sẽ phải làm; những việc ấy ngay từ bây giờ chúng ta đem ra bàn. Xin các bạn nào hiểu biết về mặt gì, gửi bài khảo luận về giúp tài liệu vào công cuộc chung sau này.

A) Công việc sẽ thực hành

1.) Nghĩ các kiểu nhà, kiểu nhà riêng, kiểu nhà thành từng khu cho thợ thuyền, kiểu làng mới, các kiểu nhà mẫu ở khắp các nơi v. v...

2.) Tìm cách thức làm các nhà đó — mặt kiến trúc và lý tài.

3.) Tìm cách thức giúp: a) làm nhà mới cho không hay cho thuê rẻ; b) thay đổi các nhà cũ, định số tiền giúp; c) quyền và bổn phận của hội trong sự săn sóc các nhà mà hội đỡ đầu; d) làm nhà ở các nơi mới đi dần đến; e) làm nhà mới cho các nơi bị hỏa tai; g) giúp các hội hay các người riêng làm nhà cho thuê. Thế lệ bắt buộc; h) giúp các làng, các ấp, trại muốn đổi mới.

4.) Yêu cầu đặt luật lệ chặt chẽ để ngăn ngừa sự làm cần của các nhà cho thuê tham lam, tàn nhẫn;

5.) Luyện các thợ làm nhà để họ biết những sáng kiến về kiến trúc, để họ khi ra làm ngoài sẽ đem thực-hành và vì thế giúp vào sự thay đổi kiến trúc trong nước.

6.) Làm các nhà nghỉ mát cho các trẻ con dân nghèo.

B) Công việc tuyên truyền

(Xem tiếp trang sau)

(Tiếp theo trang trên)

- 1.) Diễn thuyết.
 - 2.) In sách cô đọng.
 - 3.) In quảng cáo để tố cáo hại của những khu nhà « hang tối ».
 - 4.) In sách các kiểu nhà mới, ghi những điều phát minh về kiến trúc, để gửi cho các chi nhánh của hội và bất cứ ai muốn làm nhà.
- Nói tóm lại, hội sẽ có hai việc chính : làm và tuyên truyền. Hội làm và người ta sẽ theo gương làm ấy, cái nọ bỏ khuyết cái kia.

Muốn thực hành, hội sẽ phải :

- 1.) Có các cố vấn chuyên môn giúp : các trạng sư, các họa sĩ, các y sĩ, các kiến trúc sư (Ba kiến trúc sư Luyện, Tiếp và Diên đã nhận nghỉ kiêu nhà giúp không lấy tiền).
- 2.) Xin phép mở các cuộc lạc quyền, xổ số, chợ phiên v. v. xin trợ cấp để cho quỹ hội được dồi dào.
- 3.) Khảo xét những công cuộc cùng một tính cách đã thực hành ở các nước khác : bên Âu-Mỹ và bên Nhật. Có thể được phái người đến tận nơi xem xét.

Đây mới là phác qua đề « cãm mốc » cho cuộc bản luận.

Những điều kể trên này và những vấn đề khác (thí dụ như ảnh hưởng tai hại của các nhà « hang tối » đến sức khỏe và tinh nết những người ở, các lệ luật về việc cho thuê, giúp tiền v.v... phải nhờ các nhà chuyên môn giải đáp), bạn nào biết rõ xin đề tâm viết bài ngõ ý kiến.

Các nhà kiến trúc sư nghĩ trước những kiểu nhà sau sẽ làm : tìm tòi những cái mới mà đã thực hành ở nước ta. Những họa sĩ xin phác qua những tranh quảng cáo tố cáo hại của nhà « hang tối » và sự ích lợi cũng vẻ đẹp của những khu nhà mới v.v...

Rồi các bạn gửi cho chúng tôi hay gửi cho bất cứ báo nào đề ý đến vấn đề này, hặc ở trong Nam, trong Trung hay ngoài Bắc.

Xin các báo đừng cho là việc riêng ai, cô đọng giùm đề dư luận chủ ý tôi, để cái chủ nghĩa này được lan rộng : việc sẽ thành. Công cuộc này là công cuộc chung, và phải là công cuộc chung, không thuộc về đảng phái nào hay đạo giáo nào.

Xin các bạn cho biết về các khu nhà « hang tối » ở trong nước. Ở đâu có những cái lạ, cái đẹp về kiến trúc, những thói hay trong cách làm nhà, cũng xin cho tường. Nếu cần thì sẽ có kiến trúc sư đến tận nơi xem xét.

Ái có thể giúp hội về bất cứ việc gì xin viết thư về cho biết ngay từ bây giờ.

Như vậy hội khi thành lập có sẵn ngay bản chương trình hành động và những tài liệu cần dùng.

Hội sẽ giúp ích trực tiếp vì công việc hội sẽ thực hành, và gián tiếp vì ảnh hưởng của những công việc đó trong dân gian. Làm bao nhiêu nhà cửa cũng không xuê vì ta có thể nói được rằng chín phần mười các nhà annam là nhà « hang tối ». Những ảnh hưởng của hội vì lẽ ấy thực là to tát và cũng vì lẽ ấy công việc của hội thực là cần thiết.

Hội này nếu thành lập được sẽ đem lại một hy vọng mới, một phong trào mới :

HY VỌNG VỀ SỰ CÓ THỀ TIẾN BỘ CỦA DÂN ANNAM, VÀ PHONG TRÁO NHỮNG « CÔNG CUỘC GÂY DỰNG » XƯA NAY RẤT THỪA THỐT Ở XÃ-HỘI TA.

Hội « Ánh Sáng » sẽ đem chiếu rọi vào đời ta nhiều thứ ánh sáng tươi đẹp.

Châm ngôn của hội « Ánh Sáng » sẽ là

XÃ-HỘI — NHÂN ĐẠO — CẢI CÁCH

Tự Lực

Ký sau sẽ đăng và nói về bản kiểu khu nhà rẻ tiền, đẹp và đủ vẻ sinh cho dân nghèo và thợ thuyền ở, do hai kiến trúc sư Luyện và Tiếp sáng tác. (Hiện bày ở phòng Triển-Lãm)

ĐÃ CÓ BÁN

trông mái

**MỘT THIẾU NỮ TÀN THỞI VÀ MỘT CHÀNG ĐÁNH CÁ
HAI NGƯỜI ĐẸP TRONG MỘT CẢNH ĐẸP**

Ngày 216 trang Giá 0\$ 70

ĐÃ IN XONG VÀ ĐÃ CÓ BÁN

TÔI TẮM

LOẠI LÁ MÀ 0\$ 25

Tâm hồn một nghệ sĩ
rung động
Trước những cảnh đời

TÔI TẮM

LOẠI KHỎ NHỎ CHO NHỮNG NGƯỜI THÍCH SÁCH ĐẸP
192 trang, Giá 0\$ 55

TỪNG TUẦN LỄ MỘT

TỰ DO ĐI LẠI

Ai cũng biết nước Nam chia ra làm ba đoạn, mỗi đoạn lại theo một chế độ riêng, không có liên lạc gì với nhau, như ba nước khác giống vậy.

Không những thế. Từ Bắc vào Trung, hay ở Trung xuống Nam, bao giờ cũng phải đem theo các công cụ hành, nếu không sẽ bị mời trở về xử với một bản án không trong người.

Hơn nữa, nếu vì muốn này sang miền khác làm ăn mà không ulla ý chính-phủ, chửi-phủ sẽ lại trở về xử với 2 nguyên quán. Ông Trần-dinh-Lông và ông Diệp-vân-Kỳ, hai nhà tâm báo, ông đây đều được nếm cái phong vị ấy.

Ông Trần-dinh-Lông ở Bắc vừa vào đến Saigon, tức khác có người đến mời trở ra ngay. Còn ông Diệp-vân-Kỳ, là báo trong Nam đã lâu, hiện nay làm chủ báo Việt-Nam của ông Nguyễn-phân-Lông, tự đứng bị mời ra chơi Huế là nơi các quân của ông.

Những việc trục xuất ấy không thể có được, nếu nước Nam không phân chia ra làm mấy đoạn, nếu ta có quyền tự do đi lại trong nước. Quyền tự do ấy, cũng như những quyền tự do khác, ta cần phải có. Ta nên lưu ý rằng ông Long trưởng của phái Bình-dân Moutet đương nghĩ đến việc ấy, mà ông đã nghĩ đến, thì ta có thể trông cậy vào ông được.

Tin sau cùng. — Ông Bùi-thế-Mỹ chủ bút Điện Tín cũng vừa bị trục xuất.

LÀM TRỞ NGẠI SỰ TỰ DO DOANH NGHIỆP

Phong trào đình công số một khắp mọi nơi. Đều phận các báo là phải người đến tìm nội đình công để đó xé thực hư, nhất là các báo hàng ngày và các tờ báo được ăn nội tự do, các tờ báo chữ tây.

Bảng vừa rồi ở Hongay, có tin một nhà báo bị bắt. Tin ấy làm cho cả làng báo ngạc nhiên. Ngạc nhiên và lo lắng.

Theo tin các báo, thì ông Nguyễn-mạnh-Chất, phóng viên của báo Le Travail, đã làm trở ngại sự tự do doanh nghiệp của người khác, nghĩa là đã xui dục những người đình công không cho thợ thuyền khác vào sự làm việc.

Theo báo Le Travail và Việt-Báo, thì số ở ông Chất bị bắt, chẳng qua là vì các viên chức ở Hongay báo ông tự nên rời Hongay đi nơi khác, ông tự không nghe, nhất định ở lại làm trở ngại sự.

Nếu thật như vậy chúng tôi không dám ngờ là không thật, vì từ bấy đến nay, hai ba tuần lễ rồi mà không thấy Chính phủ các chính cai tin ấy — nếu thật như vậy, thì như lời báo Le Travail đã nói, chính người ta đã làm trở ngại sự tự do doanh nghiệp của ông Chất. Một người dân Annam — đầu là một người làm báo

cũng vậy — đến Hongay là một miền đất nước Nam — không ai có quyền gì mời đi hay đuổi đi nơi khác được.

Nếu làm thế, tức là lạm quyền vậy. Chúng tôi tin rằng ông dự thềm Hai-phong sẽ đem ảnh sáng soi vào việc lôi làm này để làm tan những nỗi ngờ vực ảnh hưởng của người Nam.

NỖI KHỔ DÂN QUÊ

Ông Pierre Mille, một nhà danh sĩ Pháp, gần đây có viết một bài về tình cảnh dân quê Việt-Nam.

Theo ông ta, « dân quê đa vàng cực khổ gấp mấy lần quê đa đen ở Phi-châu. Dân đa đen, thường thường không đủ ăn vì không có tình phòng xa, ở trung châu miền Bắc nước Nam dân quê không những không đủ ăn, mà còn chịu sự cơ cực suốt đời nữa. mỗi ngày họ chỉ được ăn có một bữa, và công họ mỗi ngày chỉ từ năm xu đến một hào. Nghĩ đến không khỏi rùng mình. Những quân nô lệ ở Do-mingue còn được ăn no vì họ ăn no là lợi cho chủ ».

Ở cách xa chúng ta ngàn vạn dặm, mà ông cũng biết đến cách sinh hoạt của dân quê ta, ông Mille thật đáng đã có con mắt tinh đời. Dân quê Việt-Nam sống một đời cơ cực, không sao ngóc đầu lên nổi, sự ấy đã thành một sự đi nhiên đau đớn.

Ông P. Mille thấy tình cảnh ấy, thương và hổ hạo ta đi dân sang Madagascar. Tuy nhiên, trước khi nghĩ đến kế cùng đường ấy, ta phải nhớ rằng Đông-dương rộng hơn cả nước Pháp và thổ sản dư dật, và ta phải mong rằng Chính phủ Bình-dân sẽ vui lòng thay đổi chính sách thuế địa chủ để dân ta khỏi nghèo khổ quá đàn một đen ở Phi châu.

CHO ĐẦY TỖ NGHĨ VIỆC

LUẬT xã-hội đem thi hành bên Đông-dương, khiến cho thợ thuyền bấy nhiều lần xuất hiện vủ vủ, khổ sở, đói khát, được trông thấy chút ánh sáng trong đời cơ cực.

Nhưng còn những người đi làm bấp, làm bồi, làm con dõ, con sen, xuất tư sáng đến tối tối, đều phải có

mặt trong nhà chủ, những người ấy không được hưởng chút thơm lây của luật xã-hội.

Tuy vậy tình cảnh của họ đối với tình cảnh của thợ thuyền cũng không khác. Có nhiều người đi làm, vợ con xa cách hàng năm, hàng tháng, tình thoảng một xin được phép để tạm xem hợp một vài bữa. Ngày cao trình độ sinh hoạt của họ lên, thực là một việc có nhân đạo, thực là một việc đúng công lý.

Muốn vậy, những người hiền biết có thể tự thực hành cho họ luật lao động đối với thợ thuyền. Mỗi tuần lễ, cho họ nghỉ một ngày, hay ít nữa, nửa ngày, nhưng cũng không phải là quá đáng.

Như vậy, họ sẽ có thì giờ sống một đời riêng của họ. không ai có quyền bóc lột, họ sẽ có thể tự nâng cao được trình độ sinh hoạt của họ về đủ mọi phương diện. Họ sẽ có giá trị một người hơn.

Hoàng-Đạo

VIỆC TUẦN LỄ

PHÁP

Paris 28-11. — Hạ nghị viện đã bỏ 381 phiếu kếu quyết đối với 200 phiếu phủ quyết, ưng chuẩn bản dự án cải cách thuế khóa.

Bản dự án đạo luật về bảo giới. — Ủy ban luật pháp tại Hạ nghị viện vẫn tiếp tục nghiên cứu bản dự án đạo luật mới về bảo giới. Sau khi bỏ phiếu quyết định bản dự án đạo luật về sự trong tài cường bách thì Hạ nghị viện sẽ thảo luận, bản dự án đạo luật mới về bảo giới này.

Paris 3-12. — Ông tổng trưởng bộ thuộc địa đánh điện-tạm qua tở 7 rất hải long về cuộc đình công của phu mỏ than Hongay đã kết liễu.

TÂY BAN NHA

Thành Madrid trong nạn binh lửa. — Hai viên lãnh sự bị bắt, các ông nghị Anh đến điều tra và xin Anh-Pháp gửi 1.000 chiếc xe camion để chở đạn ra khỏi kinh thành. Một chiếc máy bay của hãng Air France trở hành khách gấp chiếc máy bay của chính phủ; chiếc

phi cơ này làm lương là phi cơ của quân nghịch nên không lại đánh. Máy bay chiếc khác bị hư hỏng chút ít, còn các hành khách phải sang qua chiếc máy bay khác rồi chờ ở Casablanca ngay.

ĐÔNG DƯƠNG

Mao-khê. — Sáng 1er-12, hơn 100 thợ mỏ ở lo Amont Pendage đình công, ngồi hai giờ đồng hồ để yêu cầu chủ tăng lương và xin số đất để sự phát cho họ hàng ngày đối dưới bản phủ dụ, và xin các giám thị, cải đối với họ phải nhận hoa trước. Ông chủ hứa sẽ thi hành những việc yêu cầu của họ.

Thợ mỏ Đĩnh công. — Ban thợ mỏ nơi Select Style đình công xin tăng lương nay đã đi làm, vì họ được chủ tăng lương 25%.

800 thợ mỏ Tinh-túc (Cao-bằng) đình công. — Cuộc đình công này rất bình tĩnh, ông chủ mỏ đã bằng lòng tăng lương cho thợ 10%, và cho thi hành luật lao-động.

Sau vụ 300 thợ nhà máy chiếu Namdinh đình công. — 11 người trong ban thợ đình công Namdinh bị đem ra tòa. Tòa kết án mỗi người 15 tù ngày về tội đánh cai Nghiêm và làm huyền nào phổ xá.

Quảng-yên. — Ban thợ đúc kềm Quảng-yên tuyên bố: « Chúng tôi sẽ làm «reo» nếu trong 15 ngày nữa sẽ không tăng lương » Muốn tránh sự lôi thôi, ông giám-đốc đã tăng cho nhân công số ấy 10%, số lương hiện thời.

Hanoi. — Ban thợ chính họp do ông đốc-lý Virgitti chủ tọa. Có ba hội viên đến dự, trong số ấy có bác-tĩ Đặng-văn-Lac là hội viên người Nam. Hội đồng đình thuế cơ trừ từ đến sang năm mới ban lại; việc lợc trở trường công ban tiêu học phải trở lên; sau cuộc tranh luận, hội đồng phải đầu phiếu, song hội viên người Nam không chịu bỏ phiếu.

Hội Nhân-quyền đã họp tại hội quán K.T.T.D. — Ông Delmas chủ tịch. Hội xem xét những việc quan trọng như việc nhà máy chiếu và việc xây ra ở Niêm.

Tinh-túc 5-12 — Hôm thứ bảy, ở Tinh-túc một ít thợ đã đi làm, chủ nhà báo thợ mỏ đều đi làm cũ rồi.

Bắc-Ninh — Hơn 100 thợ máy gạch Hưng-kỳ ở Yên-viên đình công để xin tăng lương. Một người thợ-kỹ cả bị bắt vì xui giục thợ. Họp thợ đã được tăng công và đã đi làm.

SAIGON

Saigon 5-12. — Hơn 1.000 thợ tại số Ba-son (sở chữa tẩu) cũng đình công xin tăng lương, xin thi hành luật tuần lễ 40 giờ; và mỗi năm nghỉ 15 ngày. Thợ đình công không bao động nên cảnh sát không phải can thiệp.

Những người làm ở hãng Charner cũng nghỉ việc, nhưng ông chủ bằng điều đình thỏa được ngay.

Ông Toàn-quyền Brévié sắp đến Đông-dương. — Có tin rằng đến 24 Décembre này, ông Brévié sẽ đáp tàu sang Đông-dương nhằm chức.

NGÀY NAY

SỐ MÙA XUÂN NĂM 1937

Muốn cho số báo MÙA XUÂN thật là đặc biệt, và muốn để các bạn đọc cũng giúp sức vào công cuộc chung nên chúng tôi đặt 10 CUỘC THI VỀ SỐ MÙA XUÂN (200\$ giải thưởng)

- 1) Thi truyền ngôn — 2) Thi truyền văn — 3) Thi văn vui — 4) Thi câu đối — 5) Thi thơ khôi hài — 6) Thi tranh đẹp — 7) Thi vui cười — 8) Thi thơ — 9) Thi phóng sự — 10) Thi bài luận trích dịch ở các báo hoàn cầu có giá trị nhất, bất cứ về mặt gì.
- Càng gửi về sớm càng hay. Nếu dự nhiều cuộc thi, xin viết một thư vào tờ giấy riêng. Nhớ đề: dự cuộc thi SỐ MÙA XUÂN

PHÒNG TRIỂN LÃM NĂM 1936

PHÒNG triển-lãm 1936 cho chúng ta rõ sự gắng sức và hoạt-dộng của hội Việt-Nam Mỹ-thuật và Kỹ-nghệ, của những nhà nghệ-sĩ có chân trong hội ấy, và nhất là ông Yardieu, mà sự hết lòng về nền Mỹ-thuật Việt-Nam-Kiến cho mọi người nhìn khám phục.

Cách xếp đặt của phòng triển lãm năm nay (do kiến trúc sư Luyên trông nom) thật là khôn khéo và chu đáo; người ta nhận thấy một ý muốn làm nổi giá trị các tác phẩm, và vì sự xếp đặt ấy, người xem có thể bao quát được toàn thể.

Kể về toàn thể, phòng triển-lãm 1936 có phần phong phú hơn phòng triển-lãm 1935. Không phải vì cuộc trưng bày này cho ta biết rõ về những tài mới, nhưng cho ta được thưởng thức cái tài của một vài nghệ-sĩ đến chỗ này nở bung mạnh mẽ.

VE SƠN

Người ta lại thấy những tác phẩm của Lê-Phổ và Tô-ngọc-Vân, hai họa-sĩ mà cái tài đã được mọi người công nhận. Người ta lại thấy cái nghệ-thuật vẽ ra chắc chắn vừa văn nhã của người trước, và cái nghệ-thuật có bản sắc sâu xa của người sau. Ảnh sáng và các màu hoa hợp một cách đầm ấm trong bức vẽ người con gái và bức vẽ hoa phù dung của Lê-Phổ và những quảng trời trong một màu lam thâm-thâm, những đường rõ rệt vì chiaroscuro của các áo nhà sư rực rỡ nổi bật lên, trong các bức họa cảnh Cao-mên của Tô ngọc Vân.

Trong số rất nhiều bức họa của nghệ-sĩ Lưu văn Sơn, bức vẽ « Đường đi Bản-miền » thật dịu dàng, mát mẻ; màu xanh non của ruộng lúa, mây trắng trên đỉnh núi, các bóng giắt ngang, tất cả những cái đó gây nên cái không khí đặc biệt của cảnh núi xa lạ. Tất cả linh hồn của chốn sơn lâm phảng phất trong các bức họa của nhà họa-sĩ này.

Nguyễn Cát Tường vẽ một cách chắc chắn và tinh vi mấy bức họa về cảnh phố Hanoi cũ, những căn nhà cổ xưa mà một mái dầy sẽ không còn nữa.

Nhà họa-sĩ Nguyễn Tường Lân, trong một bức vẽ lớn, « Thiên nhiên » — một cô gái khỏa thân — cho chúng ta thưởng thức cái tài của nghệ-sĩ trong khi tả những hình thể đầy đặn, vẻ những đường mềm mại và biến đổi các đường

xanh. Ta còn phải kể bức họa « Cây chuối », đầy thi-vi của Nguyễn đồ Cung và bức họa « Túp lều tranh » của Trần bình Lộc, trong những bức vẽ sơn khảm của nhà họa sĩ này. Nhưng hình như, vì nổi văng trong khi tác thành, nhà nghệ-sĩ mà trong phòng triển-lãm 1935 đã cho ta nhiều hi vọng, không thấu lời được cái lư hồn sâu xa của cảnh vật.

Một bức họa nữa người đàn bà của Nguyễn Giang, rất cứng cáp, mạnh mẽ và có bề thế, mấy bức khỏa thân khác, tỏ ra rằng các họa sĩ ta cũng đề ý đến cái quan niệm đẹp của hình thể là sự ít có trong lối mỹ thuật cũ Á-ông.

VE TRÊN LỤA

Phòng triển-lãm 1936 có thể gọi là phòng triển-lãm của tranh lụa, vì tranh lụa nhiều quá. Người ta hiểu cái sự thích của các nhà họa-sĩ, vì tranh lụa, ngoài những lợi về nghệ thuật, để cho công chúng thưởng thức hơn và cũng vì thế dễ bán được hơn.

Nhưng ở đây cũng như ở chỗ khác, chúng ta phải phân nan vì số nhiều chưa phải hẳn là tốt cả. Phân nhiều các bức họa trên lụa đều phảng phất giống nhau, nét vẽ thì lơ mơ không rõ rệt, mà các màu thì racai lỉnh cách không chọn lựa. Nhà họa sĩ Nguyễn Phan Chánh là một thí dụ: một mười bức tranh của ông ta đều giống nhau từ hình thể cho đến các màu sắc. Hình như từ đó được hoan nghênh về mấy bức họa đầu tiên, nhà họa sĩ không chịu tìm tòi hơn nữa, cứ theo những cách họa đã làm cho họa-sĩ nổi tiếng từ trước.

Sự dưng dưng trong một khuôn khổ sẽ làm cho tài nghệ mất đi. Nghệ thuật phải là một sự gắng sức luôn luôn đến chỗ toàn mỹ. Người mình đã ít có một cái bản sắc riêng mạnh mẽ, nên lại càng cần sự thay đổi, sự liên bộ hơn nữa.

Nhưng người ta lại hy vọng trước những bức tranh lụa của Nguyễn Tường Lân, nét rất linh hoạt mà màu rất lóa bạo trong bức vẽ « Tiếng gà gáy sớm » và « Tâm hồn hồ ». Và chắc không ai cho chúng ta là tư-vị khi nói đến cái biệt tài của họa-sĩ Nguyễn-gia-Tri, người vẽ tranh cho Ngày Nay; bức vẽ « Hai thiếu nữ » và « Một buổi chiều » của họa sĩ cho ta yêu mến những đường nét mềm mại và cao quý, những màu thanh đạm mà phong phú, tỏ một ý chí tin tưởng

rất đáng khen.

Không kể nhiều bức vẽ khác, « Trừ về » của Lương-xuân-Nhì, « Đường đi Cao-bàng » của Nguyễn Nhứt, rất đáng đề ý. Nhà họa-sĩ Nguyễn nam Sơn cũng bỏ vẽ sơn, sang lên vẽ trên lụa. Nhưng sự thay đổi ấy không làm lợi cho nghệ sĩ thì phải. Càng trên lụa, họa-sĩ Đỗ-an-Sơn, có hai bức khác gỗ (Estampe). Đó là một lối vẽ có nhiều kết quả hay mà các họa-sĩ ta chưa mấy người đề ý đến.

ĐIỀU KHẮC

Về điều khắc ta vẫn thấy nghệ-sĩ G. Khánh mà phòng triển lãm 1935 đã cho chúng ta biết tiếng. Lăn này, nghệ sĩ có trưng bày pho tượng một thiếu-nữ vươn ngực (Ève au Pommier) và một tượng nửa người đàn bà uốn mình theo những đường cong khá mềm mại, thêm mấy tượng bán thân có tinh thần.

Nhiều tượng bán thân khác của các nhà điêu khắc, chừng cái bước đầu nhiệt thành của các nghệ-sĩ trong một nghệ thuật rất khó khăn và rất xa lạ với người mình.

ĐỒ SƠN

Các bình phong sơn và các hộp sơn nhỏ tỏ nhiều lời hứa tốt đẹp trong cái nghệ này. Ta phải kể trước tiên cái bình phong vẽ đại của Lê-phổ, có các màu hóa học thanh đạm và nhiều vẻ trang điểm rất đẹp. Bức bình phong của Nguyễn-Tri, cảnh vật xếp đặt rất khéo trong các vẻ linh động của ánh sáng; hai bức của P. Hân, hơi rậm rạp nhưng có cái sắc riêng; bức màu xanh cũ dịu dàng và một bức, vẽ bích họa nhiều người, nét vẽ hơi rụt rụt của Nguyễn đồ-Cung.

Các hộp sơn làm cũng rất tinh tế và khéo léo. Người ta mong rằng các nghệ sĩ vẽ nhiều cảnh khác hơn là chỗ nào cũng cây chuối và thân cau — tuy rằng hai cây này có cái linh cách trang điểm rất đẹp.

MỸ NGHỆ THỰC HÀNH

Ở đây, tôi muốn nói trước các hàng ren, bởi vì kỹ nghệ này, người ta thấy rõ những cái kết quả rất đẹp trong sự công tác của một nhà kỹ-nghệ và một nhà mỹ-thuật.

Như hàng ren lối Venice của nhà Nguyễn-vân-Quang, họa-sĩ Nguyễn Cát Tường nghĩ kiểu, thật không kém gì hàng tinh xảo của Pháp, mà lại có linh cách Annam. Một tấm giải bàn tròn, kiểu Trần-quang-Trân (của nhà Phạm hoàng Chi), cũng đẹp, mát, đáng cho ta

chú ý.

Kỹ-nghệ nước mình kém là bởi vì các nhà công nghệ không chịu hợp tác với các nhà mỹ-thuật. Thành thử những hàng mình sản xuất ra, sự khéo léo có thừa, mà sự đẹp thì quá thiếu. Như những hàng thêu của ta, cách thêu thì tuyệt xảo, mà kiểu vẽ mẫu thì non nớt cả vụng dại, hoặc bất chước kiểu Tàu hay kiểu Pháp. Cũng bởi thế, các đồ trang sức, các đồ gỗ bày trong phòng triển lãm, thật ngộ nghĩnh và nặng nề.

Trái lại, đồ thủy tinh của Văn-Du, một sinh viên trường Mỹ-thuật vẽ kiểu, đã tiến bộ nhiều lắm. Về cái kỹ-nghệ mà sự hợp tác có kết quả tốt đẹp nhất bởi vì hợp tác mật-thiết nhất, là khoa kiến-trúc: ở đây, nhà kỹ-nghệ với nhà mỹ-thuật chỉ là một. Cái quan trọng của khoa kiến trúc không cần phải nói đến nữa, và cái ảnh hưởng sâu xa của khoa ấy trong sự sống. Một khoa có những người phụng sự khéo léo như Nguyễn-Đôi và Nguyễn-Tùng, Nguyễn gia Đức, Luyên và Tiếp — hai người sau này mà ở chỗ khác, chúng tôi nói đến một cái sáng kiến rất tốt đẹp.

Về kiến thêu, hội Việt-Nam Mỹ-thuật có một cuộc thi kiểu một bức bình phong thêu. Có nhiều kiểu dự thi rất khá. Tôi không muốn bàn cái sự quyết định của hội đồng chấm thi, nhưng cái kiểu mà hội cho giải nhất, tuy có vẻ đẹp riêng, nhưng không phải là lối trang điểm của một bức thêu. Bức họa đơn giản, hay hai con công, vẽ màu và vẽ xếp đặt còn khéo, đẹp hơn. Nhưng có lẽ hội muốn khuyến khích những kiểu mẫu thật Annam, khuyến khích sự quan sát và tìm tòi.

Tôi không quên nói đến chụp ảnh, một nghệ thuật rất khó khăn, bởi vậy không có nhiều ảnh trưng bày. Người ta tiếc không có những bức hình nửa người của P. Khuynh. Nhưng bức « miệng mỉm » của Studio-Phù, bức « một phố ban đêm » và « dân nông trên ao » của Lê đình Chữ cũng đã có một giá trị khá.

Kể toàn thể, phòng triển lãm 1936 rất đặc sắc, và đem đến cho chúng ta nhiều điều hứa hẹn tốt đẹp hơn là những sự thực-hành. Chúng ta vững lòng đợi phòng triển lãm 1937 với cái nẩy nở hoàn toàn của những tài năng mới.

Thạch La m

BÌNH PHẪM MỸ THUẬT

lật cứ ai, bước chân vào phòng triển-lãm cũng thấy bóng chốc mình hóa ra nhà bình-phẩm mỹ-thuật. Người ta đem những ý kiến thiên-cần ra suy nghĩ trước những vẻ đẹp mà người ta không biết ẩn ở chỗ nào. Nhưng rồi người ta về viết bài đáng báo, nói ba hoa. Bao nhiêu những chữ « mơ màng, sâu cảm, thi-vị man mĩc, tinh thần tài tình », người ta đem ra làm nhảm nói, nói một cách bao đàng quá quyết của người ngây ngô.

Vấn là vấn, mà vẽ là vẽ. Đọc những bài xúc cảm, đầy những giọng văn thơ rề rề, người ta cứ muốn bác các nhà « bình bút » kia rằng : « Chữ (ly-lạp) đây, đừng đóng lối ».

Dưới đây là kiểu mẫu của lối bình phẩm rất vắn vè, rất... « thi vị » nhưng cũng rất rỗng, thấy trên mấy tờ báo gần đây.



Bức họa « người vợ góa » thực là nào nùng cảm động thay! Bà nên hương nghĩ nghĩ chầy trên cái năm mộ ngọn cỏ rầu rầu, chẳng là linh hồn của người bạc mệnh còn ngậm ngùi nơi chín suối. Nhìn nhìn những giọt lệ của người quá phụ, ai là không rớt nước mắt, muốn đem lời an ủi. Họa sĩ thực là người đù sần.



Trông đôi mắt dăm dăm ở bức họa « đôi mắt dăm dăm », ta thấy y như đôi mắt thực (chứ không phải y như đôi... lỗ mũi dăm). Họa-sĩ khéo làm cho đôi mắt linh động đến nỗi ta tưởng chỗ nào, đôi mắt ấy cũng nhìn theo ta mà... mỉm cười.



« Hai người đàn bà làm » khéo làm, giỏi làm, đó là một kỹ công kiệt tác. Phái họa-sĩ đã khéo làm cho ta tưởng chừng như đang trước hoạt trạng của hai người đàn bà trên trường và

đã khiến cho ta xúc động - ngậm ngùi kêu :

Rõ ràng trong ngọc trắng ngà
Đầy đầy sẵn đúc hai tòa thiên nhiên.
Chỉ tiếc hai người quay lưng
lại, thành ra không biết họ có đẹp không.



« Người gôi dều » là một bức tranh đầy thi-vị chứa chan vẻ mơ màng về một môi sầu man mĩc (!) Cái lược cầm tay, làn tóc đen rừ xuống, làm cho ta cảm thấy trong đó có vài con chấy kèn dang lo sợ. Ta trông cứ thau nước ta cũng... « cảm » thấy mũi bở-kếp bay ra.



Bức tranh « cô thiếu nữ gảy đàn » thực là công nghiệp của một thi-sĩ đa sần, rất đa sần. Thực là bốn giây như khóc như than, khiến người đứng ngắm cũng tan nát lòng. Ta cứ muốn đứng mũi để nghe và lúc ta bước đi vẫn còn nghe thấy cung đàn thánh thót.



Đây là bức tranh cực kỳ sự ẩn giếm của đôi bạn trẻ trong lúc đêm khuya mà thắm. Ngắm bức tranh đó, ta

cảm thấy họa sĩ có cái biệt tài là rất đúng sự thực. Bức tranh giá trị đề là : « Vợ chồng người tây đen nổi chuyện trong đêm tối ».

Leta

TRONG PHÒNG TRIỂN LÃM

Những điều trông thấy và nghe thấy

DÂM UẾ

Một ông áo đoạn quần ta, chừng là bạn thân của ông Thái-phỉ, sắc giận đầy mặt, nói với một người đứng bên :

— Mỹ-thuật gì lại mỹ-thuật trần truồng !... Toàn những tranh, những tượng đàn bà khóa thân. Thật là một loạt hội họa dâm uế, điều khắc dâm uế!

Về đạo đức của ông bị sự phạm nhất lúc ông đứng trước bức tranh lụa « Tâm ao » của họa-sĩ Nguyễn-trường-Lân :

— Hừ ! nó lại chổng mông ra với mình nữa !

GHEN

Xe ô-tô đổ. Bước vào phòng triển lãm một ông to béo đeo thẻ ngà, một bà to béo hơn và hai cậu con cũng to béo, nhưng cái đó không quan hệ gì.

Ông đưa con mắt sành mỹ-thuật nhìn khắp phòng, khen hết bức tranh nọ đến bức tranh kia, và đứng tần ngần trước những bức vẽ thiếu nữ.

— Đẹp! Đẹp thực! Đẹp hơn người thực nhiều.

Bà cho thẻ là nơi cạnh nhan sắc mình, nuốt nước bọt để nén giận.

Sau cùng, ông hấp háy mắt thường thức một bức tượng khóa thân của nhà điêu khắc G. Khánh. Bà không nhận được nữa, nghiêng rang khê gặt :

— Nay ông đứng có vờ, làm bộ xem tranh để đi ngắm những trò khôn nạn.

Rồi đứng đùng, bà lòi hai cậu con ra.

PHƯƠNG ĐIỆN

Sao ông kia có vẻ thiếu-nào thế? Ông đứng trước bức tranh lụa « Bền mỗ » của họa-sĩ Lư-vân-Sin, ngắm người đàn bà đau đớn thương chồng mà rớt nước mắt. Tôi hỏi thì ông miếu mào nói :

— Tôi lại nhớ đến bà nó nhà tôi.

Một ông khác, cũng nhìn bức tranh ấy, bêu mồm chế :

— Hồng, bức tranh này nó khéo... — Sao vậy ?

— Vì không đúng sự thực. Ở đời làm gì có người vợ từ tế thế... Ông tỉnh, nhà tôi... giá dụ bây giờ tôi chết... là nó dốt phảo ăn mìn g

QUAN NIỆM

Một ông áo phục đen, có vẻ nhà giàu, trầm-ngâm trước một bức khóa thân của Trần-văn-Cần. Ông hỏi một người gần đó :

— Bức tranh này bán đây chứ ? — Phải.

— Bán bao nhiêu ? — Chừng hơn một trăm.

Ông nhà giàu dượng mắt thật to : — Cái gì ? hơn một trăm bức vẽ này ?

Rồi quay nhìn bức tranh, ông lảm lảm :

— Hơn một trăm ! Hừ ! thế thì cứ mua cát-bốt-tan mà xem còn thu hơn, vừa rề rề, vừa rõ ràng... lại vừa dễ dẫu.

Leta

PHẪM ĐỀ BỨC TRANH MỸ NỮ

(của họa-sĩ Nam-Son trưng bày năm nay)



Nam ngoài Nam-Son chỉ về... sư. Theo thời đã phá giới... rồi ư ? Nam nay ngồi vẽ tranh có gái D-p tựa sofa băng ! Đẹp bổ sư !

Đôi mắt như nhung, người phốp pháp, Nhộn nhơ mặt phấn tiêm môi sấp. Khiến ai đứng ngắm cũng thắm ghen :

« Con bé ngon lành và mồm mạp! »

Duy chỉ ông Tây có làm tiên. Hàng trăm dăm bộ đề mua tiên. Tại nhà họa-sĩ năm nay phát, Tranh mới bày ra, bán chạy liền !

Già thù ngày xưa, Vua Quý Sư. Dem, có gái đẹp kia mà rừ. Khêu tình dục Phật-Tô-Như-Lai. Chắc hẳn ta ngài mê chi từ ! (1)

TỬ-MỒ

1) Mồm ngoài họa-sĩ Nam-Son có vẽ bức tranh « Thủ đức Phật » (La tentation de bouddha), nhưng mấy cô con gái trông Phật không đẹp nên Phật vào điện nhiệm... ta tròn quả phước.

TIẾP... ỚC

HÃN ai cũng còn nhớ bác sĩ Voronoff với cái môn tiếp hạch của ông ta. Hồi môn ấy đem ra thực hành, thiên hạ đều cho là kỳ kỳ, là một sự tiến bộ lớn của khoa học.

Đến nay, lại có một sự kỳ kỳ hơn, một sự tiến bộ hơn: ấy là môn tiếp... ớc.

Các nhà bác học đã thay đổi được một phần óc con cóc sang óc con ếch và ngược lại, một phần óc con ếch sang óc con cóc. Cóc và ếch sau khi đã đổi óc cho nhau vẫn sống được như thường. Con ếch mang óc con cóc thay đổi tính tình một cách kỳ kỳ: nó không nhảy như ếch nữa, mà bò như cóc, nó lại lấy hai chân sau đào cát làm lỗ nằm như cóc vậy.

Rồi chắc khoa học tiến bộ hơn, nay mai ta sẽ thấy có cuộc tiếp ớc người. Truyện thay đầu đổi ruột trong Liễu-Trai chi dị sẽ không có vẻ chi dị nữa. Mà chắc chắn sẽ sinh ra lắm truyện chi dị hơn.

Thí dụ như đem óc ông Nguyễn tiến Lãng mà tiếp sang óc con ve sấu, thì chắc là nó sẽ tìm đường bay thẳng vào Huế. Trái lại, nếu đem óc con ve sấu tiếp sang óc ông Tiến-Lãng thì chắc ông bay thẳng lên trời: thật là phước đức cho đất đen quạ.

Còn nếu đem đổi óc ông Lục sang óc ông An, óc ông An sang óc ông Lục, thì chắc không có sự gì thay đổi cả.

Hoàng-Đạo

TIN KINH ĐỒ

CÁI BẰNG LUẬN QUẢN

hay công việc xử đời trong học giới ở Huế

MỒI có một đạo chỉ dụ cho bằng tốt nghiệp trường Bách nghệ (Certificat d'aptitudes professionnelles) tương đương với bằng « Sơ học yếu lược » — và người có bằng này đáng được cửu phẩm văn giai nếu có làm việc nhà nước.

Vinh hạnh thay mà cũng oan nghiệt thay!

Phải đồ bằng Sơ học yếu lược ba năm mới được thi bằng Sơ học Pháp-Việt. Đồ bằng này lại phải học ba năm nữa — chương trình học gần như bốn năm trường trung học (cycle primaire supérieur), rồi mới được thi ra và được bằng tốt nghiệp trường bách nghệ.

Rồi cái bằng sau này lại được tương đương với bằng Sơ học yếu lược.

Rõ thật luận quản.

X. X. X.

Một người được hân hạnh
đầu cái bằng luận quản



NHÀ SƯ ĐĂNG TRÍ

— Nam vô quan thế âm bồ tát, Nam vô... nam vô từa như kỳ
vô phong.

CÁI BẰNG VÀNG VÀ CHIẾC QUAN TÀI

(Cuộc đời của ông đồ làng tôi)

Ngày ấy, ông còn trẻ.
Van hay khêl xóm làng.
Mấy cô nàng thơ-thê;
Rồi ông chiêm bằg vàng.

Nhưng rồi, ông thất vọng
Vác gậy đi ra về.
(Người ta rằng: số phận)
Mấy lần ông hồng thì.

Rồi khoa thi bỗng bỏ,
Ông muốn vạch trời than;
Ngày qua... hàng lỵ nhỏ,
Ông tiếc công đã trồng.

Đời ông đã xế chiều,
Cảnh vật rồi tiêu điều;

Ông mua quan tài sắn,
Thương ngấm nghĩa, nặng nư.
Mai-thanh-Hồng

CHÂM NGÔN

ÔNG BUI QUANG CHIÊU:
Ai làm, người ấy chịu. (1)

ÔNG NGUYỄN-TIẾN-LÃNG:
Giai tơ với nạ đồng.
Mai Thanh

CỦA CHUNG NGƯỜI VIỆT-NAM:

Một sự nhện là chín sự
lành.

Ngọc làm
1) Về việc Thầu, Tọa, Ninh

ÔNG NGUYỄN-TIẾN-LÃNG:
Càng hát càng hay, càng
bay càng cao.

Nguyễn-công-Chúc

1) Ông NGUYỄN-TIẾN-LÃNG
và PHAM-LÊ-BÔNG:
Có chí làm quan, có gan
làm giàu.

2) Ông CỬU-ĐỀN:
Đền nhà ai nhà ấy rặng
Nghĩa-Nhi (Saigon)

1) Ông BA-LÃNG-XOÀ:
Đàn ông rộng miệng thì
tài..

2) Ông HI-ĐÌNH NGUYỄN-
VĂN-TÔI:

Làm cho dàu rau phải
múa, chừa đất phải cười.
Cao-niết-Tân

CỦA XÀ-XÊ:

Tóc quân chải lược đời
môi,
Chải đứng chải ngồi, quân
vẫn hoàn quân.

Ngọc làm

ÔNG VŨ-ĐÌNH-LONG.
Kiếm tiền cũng bởi kiếm
tiền mà ra

Nguyễn-vân-Đình



ĐỘI XÉP — Anh có phải tên là LÊ M LÊ M — Vàng.

ĐỘI XÉP — Thế thì anh hãy nghe
tôi xô tay vào đây... vì tôi nghĩ anh
có dùng tay vào một vụ trộm !!

Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp
nghề dệt áo tricot; mở đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc
tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu
chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sợi (coton) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ
lượng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng
tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bất
chức tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo làm,
cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chóng rách.

Mua buổi, mua lẻ xin lại chính hiệu CỤ-CHUNG số nhà
100 phố hàng bông Hanoi.

CỤ-CHUNG

Hiện nay số học
sinh trường

THANG - LONG

hơn 1.700; ở Đông
Pháp không
trường nào có một
số học sinh đông
như thế

Hạt sạn

SAO THẾ ?

Trong « một trái tim », tâm lý xã hội tiêu thuyết của Lê-van-Trương (T.T.T.B. số 132):

— Đò đặc cứ « im lìm » như... những thầy ma.

Phải, sao thế? Sao đò đặc lại cứ im lìm như những thầy ma thế?

CÓ NGHĨA GÌ ?

Cũng trong truyện ấy :

— Nếu không có sợi giây liên lạc vô hình ấy nối liền ta với đồ vật thì cung cấm nhà vua đối với ta nào có nghĩa gì?

Có nghĩa gì? Chẳng có nghĩa gì cả. Nhưng nếu có giây liên lạc vô hình ấy nối liền ta với đồ vật thì cung cấm nhà vua có nghĩa gì? Nói tóm lại, câu văn cũng không có nghĩa gì nổi.

RÕ HOÀI !

Cũng trong truyện ấy :

Chúng (đồ đạc) chán nản, bởi vì khi sáng tạo nên chúng (văn đồ đạc), năng chẳng để một chút linh hồn, một chút lòng nào vào đấy cả.

Rõ hoài! giả khi sáng tạo nên chúng, năng cứ để vào đấy một chút linh hồn, một chút lòng (lòng người) thì có phải chúng khỏi chán nản không?

LÀ SỐNG THẾ QUÁI NÀO ĐƯỢC ?

Cũng trong truyện ấy :

Ung độc, cang-xe còn là sống. Trống rỗng là chết.

Chi bằng ung độc, cang-xe cứ là ung độc, cang-xe, sống cứ là sống. Như thế có giản-dị hơn không?

GỐC Ở Đâu ?

Vấn còn trong truyện ấy :

Trái đất bị lay đến tận gốc như sắp vỡ tung ra.

Vậy gốc trái đất ở đâu? Mà ngon nó ở đâu, nhân tiện tác giả báo cho một thế.

HÀN LÂM ĐÀI SẠN



CÓ THU-KY — Bà ở nhà gửi ông một cái hôn.

ÔNG CHỦ — Được lắm, có nhận lấy rồi đưa cho tôi.

(Le Rire)

VUI CƯỜI

Của X. A. Vinh, Hòa-bình

1.) Lời con trẻ

Trò Giáp đi học trường hay đến trẻ. Lúc vào lớp, thầy giáo trợn mắt, quát mắng: thế là nghĩa làm sao? Đi học không có giờ giặc ra sao cả? Máy chỉ muốn đi lang thang ngoài phố, có phải không?

— Thưa... (hầy... không ạ! Con... thấy một người đàn bà đánh mất một đồng bạc...

— Thế làm sao nữa! Thầy giáo quát to hơn.

— Dạ, thưa thầy... con muốn tìm đồng bạc ấy ạ.

Thầy giáo bốt giận, nói:

— Nếu thế, thì tốt lắm. Thế Giáp có tìm thấy không?

Trò Giáp hỏi nghiêm ngặc ra dáng bun khuôn.

Thầy giáo lại hỏi:

— Thế nào, có thấy không, nói lên?

— Thưa thầy... người đàn bà ấy lại tìm thấy trước con.

2.) Chờ tàu

Câu truyện chờ tàu này là câu truyện ở bên Hoa-kỳ. Có một ông lái buôn đứng chờ tàu ở trong một cái ga «sép». Luôn luôn giờ đồng hồ ra xem. Lúc

thì nhún vai, vì ông ta cũng thừa hiểu rằng lâu bao giờ cũng đến chớm. Bỗng thỉnh thoảng ông ta kêu:

— Ô lạ chưa! lâu à! ông ta rụi mắt để nhìn. Ông lại kêu: « kia đám khói lâu. Thôi, chính phải rồi. Sao lần này lại đến đúng giờ thế? »

Hấp tấp, ông ta vội chạy lại gần người « sếp ga » và nói trong túi ra một đồng xi gà, và nói:

— Nay, ông bạn! Ông hãy cầm lấy điều thuốc mừng ông. Thưa ông, trong mười lần năm trở lại tôi đi đầu trên con đường này, chỉ có lần này là tôi đến đúng giờ. Thôi thế!

Người xếp ga đổi nét mặt nghiêm nghị vừa trả ông ta điều thuốc vừa nói:

— Tôi xin trả ông.

— Không! Không!

— Ông hãy cầm lấy rồi tôi sẽ nói cho ông hay: « Chuyến tàu đến đúng là chuyến tàu hôm qua ».

Của Mạnh-Tân, Saigon

Phải thế

Bà hân Kiệt nuôi một người vú em, nhưng lại muốn dùng làm con ở luôn một thế:

— Trong lúc em ngủ, vú có thể đặt nó nằm trên võng, để xuống bếp nấu ăn hay giặt đĩa được!

Vú em tức lắm, song cố nhịn, không nói gì — rờ rờ trờ trờ hôm ấy, đi chợ về, bà hân thấy thùng bé nằm cheo leo trên cái võng treo từ trên xà nhà:

— Giờ ơi! vú làm gì mà mắc võng lên cao thế?

Vú em vẫn bình tĩnh, lễ phép thưa:

— Bám bà phải thế mới được. Có treo cao thế em ngủ xuống đất tối ở dưới bếp mới nghe thấy tiếng rơi.

Chi lý

Trong một trường bà phước, có giáo hội học trò:

— Tại sao Adam lại ngoạm vào quả cấm?

— Thưa cô, vì hồi mới tạo thiên lập địa, người ta chưa tìm thấy sắt, nên ông ta loài người không có giao.

Một phương thuốc

Một hôm, một ông thầy thuốc Anh-lê trứ danh, chuyên môn chữa bệnh thần kinh về thể kỷ trước, đến thăm một bệnh nhân. Bệnh nhân than phiền với thầy thuốc rằng: không biết tìm cách gì để cho người mình khoan-khoải, vui vẻ và quên bệnh tật của mình đi được.

Ông thầy thuốc nghe nói mới khuyên bệnh nhân:

— Theo ý tôi, tôi chỉ thấy có một phương thuốc cứu được ông đó phiền muộn là: ông nên đi xem nhà tôi từ khỏi-hải có tiếng ở đây đi. Hân ta đã pha trò cho chúng ở Luân-đôn này được những trận cười say sưa mê mẩn.

Bệnh nhân lúc đầu thấy dài dáp:

— Ông ơi, nhà tôi từ pha trò ấy lại chính là tôi!

(T.S.V.P.)



— Không, cái mũ này hơi rộng. Sao ông không bật đèn lên: để tôi nhìn xem ra làm sao.

(Everybody's)

Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may complet rất đẹp
mép có chữ thêu

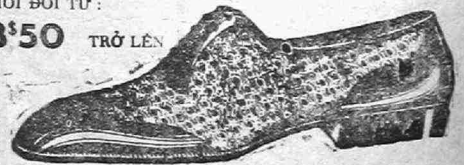
AVIATEX - VEDETTE
các hàng may pardessus hay raglan

TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND
Các ngài lịch sự, sành may mặc điều yêu dùng các hàng kể trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy dễ so sánh tới đẹp và giá phải chăng của nó

TAN MY
Marchand de fissus
3, Place Négrier - HANOI

GIÁ MỚI ĐÓI TƯ :

3'50 TRỞ LÊN



Giày kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

VAN - TOAN

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh



XÃ GIAO

PHÉP XỬ THÊ (1)
XXV

PHỤC SỨC

(Tiếp theo và hết)

DIỆN không phải lúc, bao giờ cũng có hại. Lẽ lẽ, chờ chờ dần dần làm rồi. Nhưng người ta còn bao nhiêu ràng buộc mình không còn có dịp nào để đi đến như thế, cho nên giờ bây giờ đã đỡ thên.

Đáng tiếc rằng từ nay về phục phụ nữ nước ta không (chỉ nghĩ những kiểu áo mặc nhà, kiểu áo ngủ, kiểu áo đi chơi, kiểu dài lễ phục, tiểu lễ phục, v.v...) của các bà để cho trong cuộc xã giao để có những điều khó nghĩ như bây giờ.

Một điều đáng tiếc nữa là, ở xã hội ta, đàn bà và con gái ăn mặc không có gì phân biệt cả. Một điều kháyệt điều lớn của nghệ thuật may!

ĐỒ TRANG SỨC

Vàng bạc, ngọc ngà, châu báu là những đồ trang sức làm tôn thêm vẻ đẹp của người đàn bà, khi biết cách dùng cho hợp với ý phục, hợp với màu da, và dùng cho phải lúc. Bây giờ đã mất hẳn cái lối khoe của rồi: mười năm trước còn thấy những bà đeo ở hai cánh tay không biết đến mấy chục đôi vòng, xếp từ khuỷu tay lên đến cổ tay! và ở cổ không biết bao nhiêu là hạt vàng, chuỗi hạt cũng vậy, và phủ đầy ngọc! Nếu mũ đích sự trang sức không phải là làm tôn vẻ đẹp, nhưng là để khoe gia sản, thì đó là một cách trang sức tuyệt khéo.

Bây giờ, may sao, các bà các cô đã hiểu một cách khác. Nhưng có một điều nên biết là: đồ vàng ngọc là đồ quý, nếu ta không có tiền mua, thì không nên đeo của giả, không đánh lừa được ai, mà thêm tỏ cái lòng khoe khát tâm thường.

Trong những đồ trang sức, có một thứ mà giới mong các bà các cô bỏ dần, một thứ trang sức kèm thêm một cơ chế dâm, mặc dầu các bạn gái Âu-Mỹ vẫn còn dùng: **đôi hoa tai**. Cái cơ chế này về đẹp không thể cãi nổi cho dù chúng ta một người văn minh. Một cơ chế dâm, một cơ chế, mà sau bao nhiêu thế kỷ văn minh, người ta không dám chỉ trích, không dám bỏ, vì lòng lịch kỷ của dân ông, và đó nó lệ của dân bà. Hiện nay bên Pháp người ta đã chế được những đôi hoa tai cấp vào da tai, không phải đeo lên như trước.

Bên Âu-châu, người ta không đeo kim cương ban ngày; vì thực ra chỉ dưới ánh đèn, kim cương mới thực lòng lấp lánh sáng ngời, nhưng thường đàn bà không mấy người bán lòng giữ theo lệ ấy, tuy lệ ấy đặt ra bởi sự sành ăn mặc. Và lại, trái lại đó chỉ là người dùng đồ không sành, chứ cũng không bắt nã, nên cũng không phải là một tội lớn. Ban ngày, một người sành thường đeo những ngọc màu sẫm.

Ở nước Pháp, các gái không được đeo kim cương, lấy lẽ rằng con gái nên trang sức giản dị, tìm vẻ đẹp ở sự ngây thơ trong trẻo, chứ không theo thói dâm dục

của đàn bà có chồng. Ở nước Anh, lễ đó không chặt chẽ lắm.

Tôi vẫn không hiểu vì sao người ta chưa chịu chế tạo cho phụ-nữ Annam một thứ nóa, hay một thứ mũ để cho nàng, trong khi phụ nữ Âu-châu không còn ai bán bù vì phải cần ở nưa. Và lại, mỗi cái mũ khéo chế cho thích hợp với bộ áo Annam, không những tiện, lại còn là thứ trang sức rất đẹp, tránh hình nghèo sặc, không buồn như cái ô, cái dù, cái nón cũng tròn soe, cái nón cũng sùm sụp. Người đàn bà phải một tay cầm ô, một tay cầm ô, thật là vướng víu.

Có nhiều bà để tang màu đen bất cứ ở người Âu. Tôi cho là một sự bất chước vô ý thức. Trước hết, các bà dùng chiếc phục, vậy nên theo quốc lệ. Sau nữa, chính người Âu so sánh sự để tang màu đen và màu trắng, cũng còn chịu mũ trắng là hơn, vì hợp với vẻ sinh. Màu đen buồn? Nhưng màu trắng cũng không vui gì. Và lại sự đau đớn thực ở lòng ta, chứ

CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

Tình yêu và lòng từ-tế (Amour et bonté)

(Tiếp theo)

MUỐN thành đạt, phải trở nên một người có biết tài trong nghề. Nhưng thế không đủ, phải làm thế nào cho thiên hạ lưu ý đến cái tài ấy. Phải gây thiện cảm, lòng tin cậy, phải tập cả những cử chỉ, những cách ăn ở sao cho người tin yêu. Đương bao giờ lãnh đũa, cau có rút ruột. Phải niềm nở, tươi cười tha thiết. Yêu người, bao giờ cũng từ

có đạo ở, màu trắng hay đen của áo quần, của vành khăn.

Bất cứ ở trường học nào, ở cảnh ngộ nào, người ta cũng có thể ăn mặc cho lịch sự (chứ không phải sang trọng), miễn là người ta lưu tâm đến, cố ý làm đẹp lòng mọi người, và làm cho không ai phải chướng mắt vì mình.
T) Xem N. N. từ số 16.

Can đảm của nhà báo

NGUỜI ta kể không xiết được những việc phi thường của các phóng viên đã làm trong cuộc nội chiến ghê gớm ở Ý-pha-nho gần đây để thông tin cho báo mình. Trong cuộc giết hại ấy, nhà viết báo đã tỏ ra lòng can đảm liệt liệt, khiến cho quân ở hai bên mặt trận phải lấy làm khiếp phục. (1)

Sự can đảm ấy bao giờ cũng vẫn có, mà trước kia ở cái thời chưa có máy bay, điện thoại lại càng phải có nhiều hơn. Trong các tòa soạn (bên Pháp) ngày nay người ta vẫn còn nhớ mãi Mathieu Danzelot là người đã được bạn hữu gọi là «anh chàng săn tin lạ». Nhà phóng viên này kết liễu cái đời lam báo của mình trong một trận đồ máu ở trước điện Panthéon.

(1) Một nhà báo Pháp, ông Guy de Taverney vừa rời lui quân chính phủ Ý-pha-Nho xử tử khi ông sang phỏng sự cuộc nội chiến.

Mặt những lời can gián, Mathieu Danzelot không chịu xa đám người đang sứt sứt, với vàng ghi chép các việc xảy ra lên hết tờ giấy này đến tờ giấy nọ rồi lần lượt trao cho bạn hữu cầm về nhà báo mình.

Bỗng bị đạn, Mathieu ngã gục xuống. Một viên y-si ừa kịp chạy đến cứu chữa. Ông ta hỏi Mathieu:

— Ông bị thương không?
— Có, vì tôi không thể viết được nữa.

— Vậy tôi phải đem buộc vết thương cho ông ngay.

— Ông hãy viết hộ tôi câu này đi: «Sau một loạt súng nổ, người ta thấy trong bụi của dân chúng bao người bị thương và một người chết».

Ông thấy thuốc hỏi:
— Người chết ấy là người nào?
— Là tôi.

Mathieu Danzelot nói thế rồi ta ngã. Miroir du Monde

lẽ, đó là cách tốt nhất để cho ta có một cái mình lực khuyển phục được người; để rồi cái thành đạt; không những thế, ta nhờ đó mà khỏe mạnh nữa.

Đó là yêu người, yêu cũng việc của ta một cách không vì lý, không tư lợi, nhưng thế nào rồi từ những tình yêu đó cũng trở lại có lợi cho ta.

Ta phải luyện tập để yêu tất cả việc gì mà ta được làm hay phải làm, yêu người đồng loại, yêu những cách hành động của ta, bất cứ cách gì. Đương bao giờ nữa mới chớ chút, đương bao giờ trước cụ ai.

Luyện tập bằng cách tự kỷ ám thị.

Xin trích dịch sau đây những câu châm ngôn của nhà bác học Paul Nysens truyền cho ta, để tập pháp tự kỷ ám thị. Mỗi câu có thể dùng trong một hay hai tuần lễ:

- Tôi kiêu nhân và rộng lượng.
- Tôi từ tế, niềm nở và hay chia vui sẽ buồn với người.
- Tôi vui sướng được thấy người khác sung sướng và thành đạt.
- Không bao giờ tôi tự khoe; tôi không muốn làm tài nhúc ai, không muốn đơm ai. Tôi làm tốt rõ giá trị của người khác.
- Không bao giờ tôi tự kiêu, tự mãn. Mục đích của tôi ở đời là làm cho những người khác cảm thấy những cái hay của họ.
- Tôi hiền từ, để dịu, lễ phép, và từ tế với mọi người.

— Lúc nào tôi cũng lưu tâm tha thiết đến người đồng loại, đến hoàn cảnh của tôi.

— Tôi không dễ phớt ý. Cái gì tôi cũng tìm bộ mặt tốt để tránh. Nếu một lời nói có vẻ làm mất lòng tôi, thì có hai đường: một là kể định khiến khích tôi là một kẻ ngu dại, tôi không cần để ý; hai là kể ấy thông minh, tôi sẽ tỏ cho hẳn biết là tôi mạnh hơn, vì tôi giữ được thái độ điềm tĩnh, vui vẻ, mặc dầu hẳn chỉ trích hay chửi rủa.

— Không bao giờ tôi lịch lại những điều bất bề người ta. Tôi chỉ tùy góp trong trí nhớ những tình cảm tốt những lời hay, những việc từ thiện mà tôi đã được hưởng.

— Bao giờ tôi cũng tin cậy những người mà tôi yêu.

— Hy vọng của tôi đến vĩnh viễn.

— Chỉ kiên nhẫn của tôi không có giới hạn.

— Lòng yên của tôi vững vàng và chắc chắn.

(Theo V. Pauchet)

Nước hoa nguyên chất

HIEU CON VOI

① 1 l, 3 gr. 0p20.	1 tá 1p60
② 1 l, 6 gr. 0 30.	1 tá 2.50
③ 1 l, 20 gr. 0. 70.	1 tá 6.00
④ 1/2 kilo. 8. 30.	1 kilo 16.00

PHUC-LOI
1 - Paul Doumer - Hải Phòng

HANOI NAM DINH VINH HUE TOURANE SAIGON	MM. Tchê-Long 43. Rue des Faniers Thiên-Thanh Phó Khách Quang-Hưng-Long Rue Sarrant Phúc-Thịnh 7. Rue Gio-Long Lê-thư-An hiệu Quang-Hưng-Long Phạm-hạ Huyền 36, Rue Sabarinat
---	--

THUỐC

LÀO

CỔ AM

(Hải-Dương)

CÓ TIẾNG LÀ NGON



LUYỆN VỀ ĐẸP CHO THÂN THỂ

Làm thế nào cho các bạn gái tin lời em bây giờ? Những bài báo nói về cách giữ vẻ đẹp của thân hình bằng sự luyện tập, tuy được các bà các cô đọc, nhưng có lẽ những lời khuyên không được mấy ai theo một cách nhiệt thành. Đó chỉ là vì các bạn chưa chịu tin coi ích lợi của sự luyện tập. Mà đó là một điều thiết tha lớn, vì ai cũng đã nhận ra rằng chỉ có sức khỏe mới giúp được chúng ta có vẻ đẹp mềm mại hoàn toàn.

Các báo Pháp bây giờ, mỗi khi nói đến nhan sắc của dân bà, đều chú trọng đặc biệt về thể dục, đều nhắc đi nhắc lại cho độc giả « tin ngưỡng » ở thể dục như một sự thực cứu đời.

Vậy, muốn các bạn gái cũng biết và cùng tin ở hiệu lực sự luyện tập, em không ngại toàn toàn nói đến, và hết lòng khuyên các bạn nên nghe theo.

Dưới đây, cho được một chút cơ chế chân thêm, em xin dịch bài của bà Rita Chatin là một người chuyên chú đến sự luyện về đẹp.

C. D.

NGUỜI đàn bà đẹp là người có một tâm thần gọn gàng, đều đặn, một hình dáng mềm mại, nhịp nhàng.

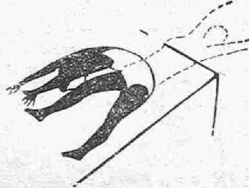
Bạn gái nào được đủ ngân ấy điều tức là người được trời chiếu chuông đỏ. Nhưng còn biết bao bạn mỗi khi đứng hỏi truyện cái gương lớn ở cảnh tú, thấy cái hình phản chiếu trong đó nói thực những điều rất đáng buồn lòng.

Có thì thấy mình quá mập, vì hết lời than trách sự phi nộn, ngoa ngoắt ở khắp mình; có thì thấy ngực xê, bắp đùi nhều mỡ, bụng nằng và lưng khom...

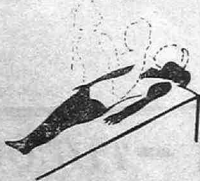
Toàn những điều đáng thất vọng.

Nhưng có một thứ thuốc mà người đàn bà nào cũng có thể có

được, một thứ thuốc không phải chế luyện khó nhọc, mà kết quả rất thần diệu: đó là sự tập thể thao hằng ngày. Hơn cả các thuốc bổ cho người gầy, hơn cả thuốc gây cho người béo, và hơn cả các phép sửa trị diêm trang mà khoa học tìm ra được, thể thao là phương pháp tốt nhất, giản-dị nhất, giữ được cho thân hình nở



2.) Vẫn cứ ngồi trên giường, nhưng hai chân rời rất thẳng, giang rộng, hai tay cũng giơ thẳng lên kẹp hai bên đầu; lưng thẳng, cúi người về phía trước cố hết sức để trán mình chạm được với đầu gối, rồi lại trở người ra phía sau, cúi người về phía trước; cứ thế làm đi làm lại bốn lần.



1.) Các bạn nằm thẳng người trên một chiếc ghế «divan» hay trên giường cũng được, để cho vai và cổ sát cạnh đầu ghế hay đầu giường, chân đưa ra dồng sau, và thả thẳng xuống đất, nhưng phải cố hết sức ngồi dậy giữ cho lưng rất thẳng, hai chân căng phải rồi thẳng dính sát xuống giường, rồi lại đưa mình cúi về phía trước, rồi ngồi trên thẳng lên và từ từ đặt lưng nằm thẳng xuống.

ngang vừa phải, và có những nét đáng yêu.

Ngày nay, xe pháo sản sãng trên các đường phố và cái cách sống dễ dàng tiện lợi đã làm cho người đàn bà không phải khó nhọc, không phải cố gắng lắm, và cũng không đi lại mấy khi.

Các bà các cô có người ngồi ở nhà hàng ngày, ra phố thì có xe,



3.) Người phải đứng cho thật thẳng, hai tay thả ra phía sau lưng, cổ với xương dốt làm như cố sức cho được hai gót chân, rồi lại từ từ đưa tay lên cúi về phía trước để cho hai đầu bàn tay chạm với hai đầu bàn chân.

việc gia chánh có đầy tớ, cho nên thường thấy người nặng nề, cứng chỉ mềm yếu và có học nhiều nét dân dôi uyển chuyển đều bị những lớp mỡ nhân hạ nó che lấp đi.

Bởi thế, tập thể thao là một sự tối cần để đem sự nhọc mệt hữu

4.) Đứng thẳng người, hai tay chống hai bên hông, lấy gán cho thẳng, bước từng bước một trong một phút.



ích cho thân thể. Các bạn gái nên huấn luyện lấy vẻ đẹp bằng cách vận động theo những bài thể thao mà tôi đã xét nghiệm rất cần thận, thích hợp với tình chất phụ-nữ, để sửa chữa những chỗ xấu của thân hình.

Sự nhân hạ làm cho người ta xấu và hư hỏng như cái lưỡi cây han di vì để lâu không dùng. Thể thao, theo cách tôi chỉ dưới đây, là những công việc làm cho cái cây lại bóng sáng.

Ta phải chọn lấy một lúc nhất định, mỗi ngày đúng giờ đó mà luyện tập. Chọn vào buổi sáng, lúc ngủ dậy tốt hơn. Ta phải nhớ rằng chỉ tập mười phút mỗi ngày, mà ngày nào cũng tập, có ích hơn mỗi tuần lễ tập luôn một, hai giờ. Mười phút tập cần thận, hết lòng của mỗi ngày là đủ lắm.

Hết lòng, là một điều kiện cần yếu trong sự luyện tập, vì cứ động uể-oải không có ích lợi mà lại mất thì giờ. Điều cần nữa là phải tin ở hiệu lực của phép luyện tập và kiên tâm đứng lo một ngày



5.) Đứng thẳng người, đưa lưng sát vào tường, để một cái ghế trước mặt, cố nhấc chân cao lên giữ cho thẳng để góc chân lên trên lưng ghế.

nào; sau sẽ thành thói quen trong công việc thường ngày, mà thực là một thói quen đáng quý biết chừng nào, vì nó đem đến cho ta không những sức khỏe trong

6.) Đứng thẳng người, hai tay chống mạnh, đứng thẳng một chân, con một chân đánh đưa tới trước và đánh lộn ra sau để cho chuyển gôn còi.



7.) Đứng thẳng người từ từ uốn lưng ra sau, cố nòn cho xuống lưng cong, rồi lại từ từ đứng thẳng lên để cúi về phía trước; lặp như thế trong nửa phút.

8.) Nằm thẳng người, thả rất dài (theo một bài tập thứ số trước).

9.) Đứng yên, dậm, bập nhè nhẹ vào các bắp thịt chân tay, lấy khăn xoa mạnh khắp người để cho máu chảy lưu thông dễ.

người, lại cho ta sống vui trong tuổi trẻ và trong vẻ đẹp.

Rita Chatin

(Nhớ trợ bút báo Sante familiale)

C. D. dịch

CÙNG CÁC BẠN

Thiền thoát từ ngày khai trương tới nay đã trên một tháng.

BÌNH DÂN bao giờ cũng cố làm vừa lòng các bạn và theo đuổi một chương trình không trọng tài to tát. Sự thành hay không thành đó.

BÌNH DÂN trông mong vào lòng sốt-sắng và quảng-dại của các bạn. Hiện nay phòng ăn trên gác đã hoàn thành, các bạn có chỗ sạch sẽ, đẹp sự để dùng cơm hay đặt tiệc.

BÌNH DÂN nhận làm tức, hoặc cơm. Ta hay cơm Tàu, nhưng hay ít người ăn, các bạn có thể tin cậy ở người dân bết rất khéo của **BÌNH DÂN**.

Muốn đáp lại tâm thành tình của các bạn xa gần, **BÌNH DÂN** nhận ăn tháng và sẽ tính giá hạ để anh em sinh-viên các trường có nơi ăn chu đáo. Trong giờ ăn có máy vô-tuyến-điện thả thanh truyền những âm-nhạc và tin tức các nước.

BÌNH DÂN sẽ tính giá riêng về những tiệc của các anh em cựu sinh-viên các trường **Trung Học Báo Hó, Albert Sarraut, Cao**

Đàng Thương Mai, các bạn của Hội **LÀM-HOÀ, CÁNG-THINH** Mong các bạn chiếu cố.

ICB-PHONG Nguyễn-xuân-Phúc Chủ hội **BÌNH-DÂN**, 82 Rue Trần Tsin Hanoi

CÂU Ồ

Cần việc làm

Học sinh nghèo, Học lực năm thứ tư ban thành chung. Muốn tìm một chỗ dạy học ở các tư gia để có tiền làm học phí.

Hỏi M. Nguyễn-minh-Son, 16, Nguyễn-Trần, Hanoi

Trẻ tuổi, Có bằng thành chung và là gái tây phân thứ nhất. Muốn tìm một chỗ làm hai, ba kỳ một tuần lễ, ngoài giờ dạy học, hoặc thử năm hay chớ nhất.

Hỏi Ioa báo



CHỈ CẦU HỌC CỦA PHỤ NỮ NƯỚC NGOÀI

NGƯỜI ta thường nhắc đến những sinh viên làm đủ các nghề để lấy tiền ăn học: làm hầu sáng ở các tiệm ăn, đi bán nhất báo rong ngoài phố, ngồi hát trên sân gác những hàng café, hoặc tập sự ăn xin, tranh dành lòng thương với những người chính thức nghề khó. Nhưng người ta chưa để ý đến cách cầu học khảng khái của một số nữ sinh viên vui lòng đèn sách với cái học bằng cơm con và không muốn phiền lụy gì đến cha mẹ, anh em hết.

Họ lập một đoàn tâm người, đồng lòng sống theo kỷ luật nghiêm khắc như trong nhà tu kín. Không ai dám trái. Có đoàn trưởng đứng đầu, giữ trọng trách quản xuyên các việc.

Tám cô trợ ở một khách sạn, bẽ ngoài tiêu tụy, nhưng ông chủ tính cho một giá rất hạ, vì các cô phải làm mọi việc cho cả nhà như những con sen, con dơi vậy. Cái đó có cần gì? Cách tổ chức bên trong của đoàn mới đáng lưu ý. Tiền tài, của cải đều ở trong tay cô thủ quỹ: cô này linh ngân phiếu, nhận quá bánh của nhà gửi cho. Cô chỉ phát cho các bạn, mỗi ngày, đủ tiền lấy vé đi tới thôi, vì ngoài ra, cái gì cũng chung: làm, ăn, chơi, nghỉ, đều chung hết.

Năm giờ sáng đều cùng dậy. Việc gia chánh xong đến việc trị việc. Hai cô đi chợ mua thức ăn, sáu cô ở nhà làm bữa. Ăn rất xoàng, một tuần ăn thịt hai lần. Chỉ uống nước lã, cầm rượu. Tối, học hành xong, không đi đâu, tám cô họp nhau lại truyện trò. Bây giờ ăn bữa chiều. Chín giờ ngủ, bắt buộc phải ngủ.

Cứ như thế đã năm, sáu năm nay. Tuy chưa đoàn trưởng đã hai người chiếm, nhưng đoàn "bất tử" ấy vững chãi lắm, tan làm sao được! Một tháng, mỗi cô tính hết 350 quan, cả ăn mặc. Vì mặc thì đoàn đã mua những thứ sơ mà sẵn một loạt, màu xanh xám, không hoa mỹ. Chỉ quần áo mặc thường là nhà may và gửi cho. Tuyệt nhiên không chơi bời xa phí: không khiêu vũ, không ca lâu, không chớp bóng... Tỉnh thoảng, chú nhất đi chơi bộ. Sách đọc kiểm soát rất ngặt: si này không được "oa trư" những

LỜI KHUYÊN VẮN TẮT VỀ CÁCH TỒI ĐIỂM

PHẦN đánh mất phải chọn những thứ tốt nhất — đừng ngại tốn tiền. Một thứ phần xấu làm hại cả, về sau đầu tốn tiền thì ở: cũng khó chữa khỏi.

Đánh phần khéo không phải là chỉ phủ lên mặt một lớp bột trắng với bôi lên má, lên môi một ít son đỏ. Nhưng đánh phần tức là bắt chước về đẹp thiên nhiên cho khéo, tức là tìm cách dấu điếm những nét chưa hoàn mỹ; dùng màu phần son cho hợp với nước da của mình.

Muốn đẹp, bạn gái chỉ có tiền mua phần son cũng chưa đủ. Chúng ta còn phải thông minh, phải có tự nhận hiểu cái đẹp, và dùng những thứ trang điểm cho vừa phải, đừng có thái quá bao giờ.

Về đẹp hình thức sẽ trở trên nếu không có điếm một chút duyên, thứ đẹp quý nhất của một người đàn bà.

LÔNG mũi "tốt" quá, một đôi khi mọc nhỏ cả ra ngoài rất khó coi. Nhưng đừng bao giờ nhổ, vì làm thế nguy hiểm lắm: có thể làm cho trong lỗ mũi bị thương, mọc mụn hoặc sưng tấy lên.

Muốn cho lông mũi khỏi mọc dài, nên thoa trong mũi thứ nước oxy-gène người tây vẫn dùng để cho tóc mềm đỏ (Eau oxygénée à 12 volumes, mua ở hiệu thuốc tây), thoa như thế lông mũi sẽ biến màu và ngắn lại.

MUỐN giữ ch bộ răng trắng đẹp, thỉnh thoảng nên đánh bằng than củi rất nhỏ, dùng vô cau khô chấm bột than mà cọ thì không gì bằng. Nhưng hàng ngày phải đánh bằng bàn chải với thuốc đánh răng. Đừng bao giờ uống nước lạnh ngay sau khi uống nước nóng hay ăn thứ nóng: như thế răng sẽ không bị rạn nứt.

Có Duyên sách khác sách giáo khoa. Những sách, truyện giải trí thì đọc cho cả đoàn nghe, nhưng chỉ đọc trong những giờ giải trí thôi, ngoài giờ ấy, đoàn trưởng cắt kỹ trong tủ, riêng có giữ chia khóa.

Trong tâm có hiểu học này, có con gái mới ông quận trưởng, cháu một nhà tiểu thuyết có danh, và có đoàn trưởng năm nọ xin từ chức, hiện nay làm trạng sư ở tòa án Paris.

Những cô sinh viên đại học này đã tỏ cho ai nấy biết rằng trên đường học vấn, phụ-nữ cũng đã có người sống theo một lý-tưởng, ngoi i sự hiểu danh.

Văn An dịch Theo Eve

MUỐN CẦU HẠNH PHÚC

Những cái việc không may ta gặp trong đời rất là ít, nếu chúng ta không kè những việc không may mà ta có thể tránh được!

Beethoven

Không nên trách vào ai về những sự thất bại của mình: ta phải tìm ở trong tâm tính ta các nguyên cớ của những sự khổ sở ta chịu, và nếu chúng ta không có lòng tự kiêu, chúng ta sẽ biết được những nguyên cớ ấy, và vì vậy sẽ tránh được sự hại. Cái bài thuốc chữa những sự khổ sở của ta chính là ở trong tâm ta.

Tolstoj

Hỡi người, chớ có tìm kẻ đã làm cho ta khổ sở: kẻ ấy chính là mình vậy. Không có một sự đau đớn gì về xác thịt hay về tinh thần mà lại không xuất từ các tính xấu, sự sai lầm hay quá đáng của ta. Không nên than phiền về những cái khổ sở mà chính mình đã gây nên.

J. Rousseau

càng cần lắm. Các ông thầy thuốc đều như vậy thôi.

Nếu trong một gia đình mà cha mẹ đều râu-rì thì về mặt a cũng ít-rủ, không-khí tựa như nắng nẻ, khô thổ, ai cũng khô chiu và chính những đứa trẻ lại khô hơn hết mọi người vì chúng hầu như bị gạt hẳn.

Các luận thuyết về y học đều đặt những đứa "trẻ buồn" vào hạng trẻ ốm nặng hơn cả. Ở những đứa a nay, cái ảnh hưởng tự nhiên đã bị một bệnh đau đến về thân thể hay cái buồn của người chung quanh đe nên đi mất.

Cho nên ông Gustave Droz, một nhà văn hay tả về những cảnh vui trong gia đình, đã viết rằng: "Trước hết mọi sự, các bạn hãy học lấy cái thuật làm cho con các bạn được vui. Các bạn hãy bắt chước tiếng gà gáy, hãy lăn kền trên chiếc thảm, hay là trả lời cho trăm, nghìn câu hỏi khôi linh, nó là tiếng bang của những sự mơ màng vô tận của trẻ; và các bạn hãy để cho con nó nằm cả rầu, hú t m với nó trong ất cả các số nữa. Nếu các bạn đã làm cho nó cười, các bạn đã làm vui được nó, nó sẽ rang hai cánh lay xinh xắn cho các bạn và nói:

"Nữa... đi!" Một cách rất hình nghiệm của tôi (lời ông G. Droz) vẫn dùng là rút cái đồng hồ ở trong tủ ra, và chăm chú nhìn. Thế là tôi thấy ngay các bạn nhỏ của tôi vươn cổ lại, gương mặt lên vẻ liên ngay một bước. Bây giờ tôi mở để đồng hồ lên lại mà lắng nghe ai làm bộ như người được nghe ai kể câu truyện gì vui vậy. Trước cái cảnh lạ ấy là lũ trẻ của tôi sẽ không nhìn được nữa và cười rồ lên, lấy làm vui sướng lắm."

Như vậy, đứa trẻ lớn lên sẽ giữ được tinh vui, có ngày từ bề. Thôn người nào sẽ vẫn có được cái tinh dễ cười nó làm cho thân thể và tinh thần được khăng kiện, và người ta thấy sự vui sống.

(Lecture pour tous)

Đào-văn-Thiết dịch

cái cười ở con trẻ

CÁI CƯỜI mà trời cho riêng loài người chúng ta, chắc không phải là để bỏ không một chỗ. Hẳn là nó phải có công dụng của nó. Bởi vậy khi ta liêu dùng nó một cách có chừng mực, ta sẽ thấy nó vừa là cái dấu hiệu, vừa là cái căn nguyên của sự khăng ninh. Trái lại, khi ta phải nên nhìn, từ chối nó, ta sẽ thấy như bị đau khổ và khó chịu vô cùng.

Ở đứa trẻ, cái cười là một cái bâm linh nó thức dậy trước cả lời nói. Và nhiều khi chúng ta phải lấy làm lạ, không hiểu đứa trẻ đùa rờn với ai mà cười luôn miệng? Thử rờn, nó chẳng đùa với ai cả, hay là nó đùa với tất cả mọi cái nó thấy; nó đùa với cái ánh sáng đã làm cho nó hoan hỉ, với ngọn gió mát đã đến sờn sờn, vuốt ve nó, nó cười với những cái cười đã cười xuống với nó. Cái cười của đứa trẻ tự nhiên như cái hơi thở của nó vậy. Bởi vậy, đối với nó, cái cười là

PHỤ-NỮ với CHỢ-PHIÊN

Chỉ có Áo và GIẤY QUẢN Chứa mới có nhiều mẫu tươi rực rỡ và những đường cong mềm mại



Chuyên đóng giầy, làm ví dăm và may Y - Phục Phụ Nữ 59, Hàng Ngang 59 Hà-N

LÒI THẦY THUỐC

NHỮNG ĐIỀU NÊN BIẾT

Gọi tỉnh một người bị ngất đi

Nhiều người đàn bà vì bỏ thần kinh yếu, nên khi nghe một tin gì buồn hay đau đớn, hoặc bị cái gì kích thích mạnh quá, thường bị ngất đi luôn. Cứ đề như thế sẽ có nguy hiểm. Dưới đây là cách gọi tỉnh những người bị ngất đi như thế.

Để người bệnh nằm đầu thấp hơn lúc thường — nghĩa là không kê gối — trên mặt đất, trên một tấm chiếu hay thảm, hoặc nếu có thể, cùng với người khác, khiêng đặt trên giường hay trên phản.

Mở rộng cửa buồng người ngất nằm cho thoáng khí, nhưng mùa rét thì không nên mở nhiều cửa quá, sợ làm cho người bệnh bị lạnh thì nguy hiểm. Nên tránh không cho nhiều người vào làm buồng nào trong phòng, hoặc đứng xúm quanh người bệnh làm mất sự thoáng.

Tháo lỏng quần áo của người bệnh hay cởi bỏ tất cả những cái gì bó chặt lấy người, có thể làm ngăn trở sự lưu thông của mạch máu.

Lấy bông hay vải mềm thấm nước lạnh, rồi đập se se vào đầu và chân tay người bệnh. Cho người các chất muối (nếu có), hay dấm chua, nước dãi quý, hoặc bất cứ thứ gì hàng mùi.

Trừ khi nào cơn ngất lâu không tỉnh, và cho ta có đủ thức dùng chẳng nữa, cũng không nên tiêm *cafféine* hay *huile camphrée*, hay một chất thuốc gì khác, bởi vì những thức này có thể không hợp với tạng người bệnh hay với một bộ phận cơ quan của người ấy.

Khi người ngất đã tỉnh, cho uống một thức gì lại sức (chè nóng, rượu, hay lòng trắng trứng đánh với nước chanh), và để cho người bệnh nằm tĩnh dưỡng.

Tự nhiên, nếu cơn ngất có vẻ trầm trọng và lâu, không nên ngăn ngừa gì mà không mời thầy thuốc. Nếu người ngất bị ngã, nên cần thận trọng có bị thương gì không. (Guérir)

LUYỄN - TIỆP
Architectes

N° 42. BORGNIEN DESBORDES
HANOI

Liệm lật

Các bạn có thể gấp một tờ giấy được 50 lần không ?

CHẮC hẳn cũng có nhiều lúc các bạn lấy một miếng giấy gấp thành một cái mũ hay một cái lâu thủy. Nhưng chắc các bạn không mấy khi để ý tư bởi xem ta có thể gấp như thế được mấy lần ? Thật vậy, lấy một mảnh giấy thường gấp làm nhiều lần thì thế nào những cạnh giấy cũng dần dần biến thành rakhông thể gấp được hay khó gấp được nữa.

Nhưng giả thử ta lấy một mảnh giấy tựa hết sức mỏng, liệu các bạn có thể chắc gấp được 50 lần không ? Ai chưa sẵn lòng đánh cược rằng đó là công việc rất dễ làm.

Nhưng không ! các bạn có đánh cược, tất các bạn thế nào cũng bị thua.

Dưới đây xin nói rõ tại sao lại thế ?

Mới gấp lần thứ ba, bề dày tờ giấy đã tăng lên rất mau chóng ; gấp đến lần thứ năm, bề dày tăng lên 32 lần ; đến lần thứ bảy đã tăng lên 128 lần, mà đến lần thứ mười thì độ cho giấy mỏng đến đâu đi nữa cũng không thể nào gấp bằng tay được. Gấp đến lần thứ hai mươi, thì tờ giấy thật mỏng đã dày đến chừng 39 thước ; đến lần hai mươi bốn thì 256 450 thước ; đến lần ba mươi thì cao tới júp thương từng không-khí ; đến lần ba mươi chín, bằng đường kính trái đất ta ở (12.000km) ; đến lần bốn mươi tư, đã hơn quãng không-gian cách mặt trăng với trái đất và đến lần thứ năm mươi thì xa hơn là ta với mặt trời. Đó là tính bề dày của tờ giấy gấp năm mươi lần, còn như bề mặt thì ít ra là phải rộng hơn nước Mỹ.

(Science and Mechanics-Lu)

Voi đình công !

O' thành Bombay, xứ Ấn-độ, một người coi trâu về việc chuyên chở ở bến tàu có một đò mười hai con voi để giúp việc.

Từ sáng đến chiều này chủ - chủ-

không lỗ » ấy cầm cụ làm việc, công việc của đời ba trăm nhân công. Ngày nào cũng vậy, sáng ra thì bày voi dắt nhau ra bến tàu chờ ai cần giữ. Đến nơi một con già nhất trong bọn phân phát đồ ăn cho mấy con kia. Nó chia một cách rất công bình, không con nào mang nặng hơn con nào lấy một chút, và phần chia cho mỗi con chưa hề chênh lệch, hình như voi già đã thuộc lòng con số nhất định ấy.

Chiều đến khi mặt trời gần lặn, bầy voi đồng thời bỏ công việc, đi nhau đến trước phòng giấy ông chủ. Rồi già trước



trở sau, rất có thứ tư, chúng lần lượt lĩnh mỗi con một chai rượu do một người làm công phát. Chúng lấy voi giữ chặt cổ chai, rồi uống một hơi hết sạch. Thế rồi chúng chạm rai dắt nhau về chuồng.

Nhưng sau lại có người công kích, báo rằng phục rượu như thế có hại cho voi, nên viên chức khoản phải bỏ không phát rượu nữa.

Chiều đến, mấy chủ theo lệ thường, lúc nghi việc bắt nhau đến phòng giấy ông chủ. Không thấy phát rượu, chúng làm thỉnh ung dung ra về. Ông chủ mừng thầm, vì đã đỡ một mối tốn.

Nhưng qua bữa sau, đồ đánh thế nào các chủ cũng nắm ý, không chịu dấy đi làm. Các chủ bắt công ! Mỗi đến chiều nhàn giờ phát rượu, các chủ mới chịu dấy đi ra lãnh rượu, và ông chủ đã phải phân phát rất rộng rãi để làm vui lòng các chủ.

Sáng bữa sau đến giờ làm việc, bầy voi lại ra bến tàu cầm cụ khuân vác hàng hóa như cũ.

(Theo Monde illustré)

Lê-quán-Thanh

HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf
Salle de Café Moderne — Billards
Fraîche et agréable
Au centre de la Ville et des affaires

So cuisine est réputée la meilleure de Hanoi
Le Restaurant de la Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie annamite, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à 1p.20
Chambres R-P Bert à partir de 1p.50
Pension table au mois à partir de 35p.00
Chambre et Pension — id — 60p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers
Diners Fins sur Commande
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant

Một truyện xử tử

Có một bữa ở Sphaxia là một xứ ở đảo Crète (thuộc Hy-lạp), người ta nghe thấy những tiếng kêu báo-động này : « Truất bỏ vua đi ! Dân quốc vạn tuế ! »

Tức khắc bọn cảnh binh liền áp tới cái nhà có tiếng hô của kẻ thù nghịch với chế-độ quân chủ kia, nhưng sau mới vỡ ra rằng tay cách mệnh đó chỉ là... một con ve. Người chủ con chim làm điều ấy khai rằng mới là chủ của nó được có năm



ngày, và thấy nó cứ kêu những lời xử dục kia, thực lấy làm buồn lắm.

Tuy thế, bọn cảnh sát cũng cứ bắt nó con chim điếu đi, gửi ra tòa và kết tội tội phạm. Giữa tòa án, con chim không nói năng gì cả, chỉ kêu : « Truất bỏ vua đi ! Dân quốc vạn tuế ! » làm cho tội của nó nặng thêm. Vì thế con vật cách mệnh ấy bị kết án xử tử và lập tức các nhà chuyên trách đem ra hành hình.

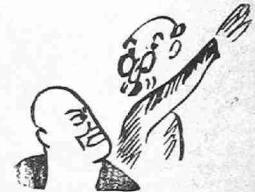
(Paris soir)

Lòng mộ mền danh nhân

MỘT hôm thủ tướng Mussolini đi xem chớp bóng. Vừa vào, ông thấy chiếu hình trên màn hình đang đi một cách hùng dũng trên con đường Appienne.

Ở Ý, chính phủ đã có lệnh hề rạn vào chiếu hình thủ tướng thì hết thấy khán giả bắt cứ ai cũng phải đứng dậy chào.

Vừa thấy hình thủ tướng trên màn ảnh,



các khán giả đều vâng theo lệnh kia rồi hoan hô Mussolini vạn tuế.

Thủ tướng thấy thế vui sướng cũng đứng dậy. Một phút sau, trên màn ảnh lại thấy hình thủ tướng đương gạt lùa với các nông dân. Các khán giả lại đứng dậy chào, lại kêu gào. Thủ tướng cũng lại theo như mọi người.

Hỏi tiếp đoạn phim đó lại đến đoạn thủ tướng ở Gènes đang khánh thành một chiếc hầm lớn. Nhưng lần này thủ tướng hơi mệt cứ ngồi như thờ không đứng dậy.

Một khán giả, vì không biết là ai ngồi cạnh, liền nghiêng mình khẽ bảo thủ tướng : — Này bác, chúng tôi cũng nghĩ như bác, nhưng bác khôn lòn nên đứng dậy như mọi người là hơn !

Mạnh Phan thuật

3° TIỂU



THUYẾT

4 KỶ DẶNG HẾT MỘT TRUYỆN DÀI

NGƯỜI CHỜNG

KỊCH BA HỒI của KHÁI-HUNG

(Tiếp theo)

HỒI THỨ BA

(Cung cảnh)

LỚP I

Thu rời Giám

Khi kéo màn lên, trong phòng không ai. Một bàn giải khàn trảng trên đặt nhiều cốc và gần chục chai rượu nho đỏ, trắng và sâm banh. Có tiếng dấm cửa. Thu ở nhà trong chạy ra.

THU — Ai ?

GIÁM, ở ngoài — Tôi.

Thu mở cửa, Giám vào

GIÁM — Lay chị. Anh Tông chị Tông đâu cả, thưa chị ?

THU — Đi đón anh Phiền từ hôm qua mà anh không biết ? Anh ngồi chơi. Họ cũng sắp về đây... Anh có đồng hồ ?

GIÁM — Có (rút đồng hồ xem giờ) Sáu giờ năm.

THU — Thế thì họ sắp về. Họ hẹn sáu rưỡi, chậm lắm đến bảy giờ là cùng... Chả biết đôi bên đã gặp mặt nhau lần nào chưa nhỉ ?

GIÁM, mỉm cười — Hình như mới gặp nhau một lần, ở sở Liêm-phóng... Phiền cố ý tránh mặt... người cũ.

THU — À này, mà chả hiểu anh Phiền có thể đến đây dự tiệc được không, vì nghe như những chính trị phạm đều bị hồi dân quân thúc.

GIÁM — Quân thúc thì quân thúc, chứ xin phép ông lý trưởng đi chơi một vài ngày, làm gì lại không được ? Và chỉ bị cấm lại vắng các thành phố lớn mà thôi.

Nghỉ gõ cửa rồi vào

LỚP II

Thu, Giám, Nghi

NGHI — Salut ! (bắt tay Giám)

THU — Minh ở Hanoi về ?

NGHI — Ở Hanoi về.

THU — Có gì lạ không ?

NGHI — Có làm chứ.

THU — À, chính trị phạm hồi dân quân thúc chỉ bị cấm lại vắng các thành phố lớn thôi, phải

không mình ?

NGHI — Phải rồi.

THU — Vậy anh Phiền về đây dự tiệc được ?

NGHI — Cố nhiên được, vì anh Phiền có bị quân thúc đâu ?

GIÁM — Sao anh biết ?

NGHI — Sao tôi biết ? Tôi biết vì tôi biết chứ sao. Bị đây chung thân thì còn quân thúc gì nữa. Và anh Phiền được tha hết các tội, remise entière des peines.

GIÁM — Thế à ?

THU — Minh đã gặp anh Phiền ?

NGHI — Đã. Nhiều lần rồi. Hôm dẫn anh Phiền về sở Liêm-phóng, tôi cũng có mặt ở đấy. Trông anh Phiền tiêu tụy quá ! Hãy còn mặc áo số mà đi chân không.

THU — Đi đất à ?

NGHI — Nhưng hôm giải về nguyên quân thay bộ quần áo lấy mới vào trông đã bánh chọc ngay.

GIÁM — Anh Phiền người Nam-dịnh ?

NGHI — Phải, tôi cũng theo về làng.

THU — À, hôm ở sở Liêm-phóng, mình có gặp... chị Tông không ?



NGHI — Có, Chỉ ấy cầm động qua, suýt ngã ngất..

THU, cười — Thế à?

NGHI, trang nghiêm — Thế mà mình cười được? Tôi chả thấy có cái gì đáng buồn cười.

THU — Thôi, em xin lỗi. Thế rồi sao?

NGHI — Thế rồi anh Phiến bắt chúng tôi đưa ngay chị Tông đi. Hình như anh ấy giận chị Tông lắm, mặt không cau có, thì cũng lạnh lùng.

THU — Có lẽ anh ấy giận chị Tông về việc... tài giá.

NGHI, cười — Mình nói một câu hai lần vô lý và vô nghĩa. Trước hết, chị ấy có góa bụa đâu mà bảo tài giá. Sau nữa chỉ vì hai người yêu nhau mà chị Minh lấy anh Tông.

THU, tỉnh quái — Hai người là những người nào thế?

NGHI — Là anh Phiến và chị Minh chứ còn là ai.

THU — Anh Phiến vì yêu vợ mà giục vợ cải giá?

GIÁM, cười lớn — Hết tài giá lại cải giá!

THU, chau mày — Cốt hiệu được là đủ rồi, bắt bẻ mãi. Ủ, anh Phiến vì yêu vợ mà không muốn vợ sống có độc xuất đời, cái đó đã đi một nhẽ. Nhưng chị Minh, chị ấy lấy anh Tông thì yêu anh Phiến ở chỗ nào? (cười)

NGHI, thần nhiên — Ở chỗ không muốn để anh Phiến tự tư. Và lại chối cãi sao được, hiện giờ chị ấy vẫn còn yêu anh Phiến tuy anh ấy có làm ra mặt lạnh dạn và giận dữ.

GIÁM — Sao anh biết?

NGHI — Thì chính chị ấy thú thực với tôi.

THU, kinh ngạc — Thú thực với anh?

NGHI — Không những thú thực cả với tôi, mà lại đã hai lần, cả ấy mở về tận nhà anh Phiến. Nhưng anh Phiến đều lạnh mặt không tiếp.

GIÁM — Anh ấy tệ quá nhỉ!

NGHI — Cũng là bất đắc dĩ... phải làm ra thế. Anh tính sao, chẳng lẽ mình đã đứng lên đứng gả hai người, lại còn...

THU, cười — Dừng gá! Dừng gá như bà đi ghê!

GIÁM, cười — Lại còn sao?

THU — Lại còn tiếc rẻ... tiếc rẻ của ời!

NGHI — Bậy! Mình chỉ được cái nói bậy!

GIÁM — Vậy bây giờ ngã ngũ ra sao?

NGHI — Chả ngã ngũ ra sao cả. Trước thế nào, sau vẫn thế.

THU — Nghe truyện anh xin anh em nết nết. Thôi tôi xin xuống soạn tiệc, giúp chị Tông, chẳng họ sắp về rồi.

NGHI — Phải đấy, mình xuống làm cơm giúp chị Tông mau lên.

Thu ra

LỚP III

Giám, Nghi

GIÁM, rút đồng hồ xem — Kém năm rồi mà chưa thấy gì hết.

NGHI, thờ dài — Tôi lo lắm.

GIÁM — Anh lo điều gì?

NGHI — Tôi lo sẽ xảy ra... sự chẳng... chẳng lành... sự bất thường.

GIÁM — Bất thường thì còn có lý, chứ chẳng lành thế nào được? Và bất thường thì cố nhiên là bất

không có sự gì cản trở chị ấy quay về với anh Phiến.

GIÁM — Nhưng chắc anh Phiến chẳng dễ thế.

NGHI — Thôi vãn. Anh Phiến nhờ tôi hết sức ngăn cấm chị Minh, đừng để chị ấy có cái ý tưởng điên rồ như thế.

GIÁM — Vậy anh (sinh) liệu việc ấy có xảy ra không?

NGHI — Chắc không. Vì việc xảy ra hay không xảy ra là tự người đàn ông cả. Mà anh Phiến thì không phải là một người đàn ông nhu nhược, nhắm mắt làm

ngoan!

NGHI, chau mày — Mình về, có được không?

THU, gất lại — Nếu về được em đã chẳng nhờ đến anh.

NGHI — Thì về.

Nghị ra, Giám làm lăm cời, giám theo.

LỚP V

Giám, Thu

THU — Nhà tôi nói truyện anh Phiến và chị Tông với anh, phải không?

GIÁM, kinh ngạc — Sao chị biết?

THU, mỉm cười tinh ranh — Nếu tôi không biết, tôi đã chẳng bảo nhà tôi về. Đối với tôi, nhà tôi kín đáo lắm kia.

GIÁM — Đối với tôi, anh Nghi cũng kín đáo lắm, vì anh ấy không nói gì về việc anh Phiến cũ.

THU, cười — Thì anh vừa hỏi tôi: sao chị biết. Lời vô ý thốt ra bao giờ cũng là lời thành thực.

GIÁM, nhìn — Chị chỉ! Có gì đâu... Vợ chồng anh Tông muốn mời anh Phiến về đây cùng ở chung nhà, vì thương hại anh trợ trợ một thân.

THU, cười lán ác — Ô! thế thì thú lắm nhỉ! Gia đình tay ba! Thục là một bộ đầu rau, hai ông một bà.

GIÁM — Chị tệ quá!

THU — Thì chả thế là gì?

GIÁM — Nhưng không nên nói ra.

Nghị vào

LỚP VI

Giám, Thu, Nghi

NGHI — Không nên nói cái gì thế?

THU, giật mình — Không... Con sen đâu, mình?

NGHI — Nó vào công sau rồi.

THU — Cảm ơn mình nhé.

Thu vào nhà trong

LỚP VII

Nghi, Giám

NGHI, mỉm cười — Nhà tôi hỏi truyện anh Phiến?

GIÁM — Có thể.

NGHI — Nhà tôi tò mò quá. Anh không nói gì đấy chứ?

GIÁM — Không.

Có tiếng còi xe đi nhanh ở ngoài hè

NGHI, nói lớn — Họ đã về.

Giám, lo lắng nhìn Nghi.

Thu ở nhà trong chạy ra.

LỚP VIII

Nghi, Giám, Thu

THU — Bọn họ đã về, phải không?

NGHI, ra mở cửa — Địch rồi!

(quay vào nhìn Giám và Thu)

(Xem trang 555)



thường: có hai người chồng mà đều là chồng chính thức có khai giá thú hẳn hoi, như thế thì thường với ai?

NGHI — Không, không phải bất thường ở chỗ ấy. Bất thường ở chỗ khác kia. Ban nãy tôi chưa nói rõ là vì có nhà tôi đứng đờ. sợ nhà tôi bết sếp đem câu truyện kể vung khắp mọi nơi... Anh à, chị Minh qua quyết quay về với anh Phiến.

GIÁM — Sao anh biết?

NGHI — Chị Minh cho tôi biết. Tôi khuyên can chị ấy, nhưng chị ấy nhất định làm theo ý muốn. Chị ấy bảo trước sau chị ấy chỉ yêu có một anh Phiến. Nay anh Phiến được ăn xả thì

theo ý muốn một người đàn bà... một người đàn bà điên cuồng.

GIÁM — Tôi cũng mong thế, nếu không thì anh Tông sẽ khổ sở quá. Anh ấy không đáng phải khổ sở.

NGHI — Tôi cho thà thế còn hơn. Ăn đời ở kiếp với một người đàn bà mà mình yêu, nhưng người ta không yêu mình nữa, luôn luôn nghĩ đến một người khác, như thế còn khổ sở gấp mấy.

Thu ở trong nhà chạy ra.

LỚP IV

Giám, Nghi, Thu

THU — Nay mình? về nhà báo cáo sen đến hộ em một tí, chóng

Advertisement for 'La coupe CAI QUY' by CH. MAUS, featuring a car and contact information.

ANH "CỤ" TRẺ

TRUYỆN NGÂN của N. X.

(Tiếp theo và hết)

NHỮNG việc còn con đã xảy ra mà tôi vừa nói đó có thể là một bài học để mở rộng mắt ta ra trên đường giao thiệp. Cách xưng hô không nên chỉ dựa vào tuổi, vào địa vị cao thấp của từng người. Nó còn phải theo tình người ta nữa. Tôi dám chắc rằng người khác, bằng cách tuổi anh Cư, được người ta tôn là cụ thì lấy làm hân hạnh lắm. Ta chẳng thấy các ông Thửa, ông Lục mũi phồng lên bằng cái đầu đàn khi khúm núm trước các ông, dần dần tăng bậc các ông là cụ, dù các ông mới có một đám tuổi. Nhưng người bạn lạ lung của chúng ta chỉ muốn ta gọi bằng anh. Mỗi khi anh nghe thấy tiếng gọi ấy, mũi anh nở ra chúng kềm gì mũi các ông Thửa, Lục trong trường hợp tôi nói trên. Từ ngày tôi bị «tôm» vì miếng «don ngăm» của anh mà các bạn biết tôi đã vạch ra cho tôi một khuôn phép nhất định trong sự giao thiệp riêng đôi với anh: tôi gọi anh là cụ khi thấy anh tươi cười và tôi gọi bằng, hấp hấp dùng tiếng anh khi thấy anh cau kính. Định ra khuôn phép đó, tôi cũng tưởng để tránh những điều có thể chạm đến lòng tự yêu của tôi.

Không ngờ, một ngày kia, khuôn phép đó đã đưa lại cho tôi một kết quả mà tôi không từng nghĩ đến bao giờ. Các bạn xem. Hôm đó, tôi nhớ rõ là một ngày chủ nhật. Các anh em, kể về nhà, kể đi xem hát, xem chiếu bóng một phần đi tìm những tia sáng ở mắt người yêu, một phần nữa đóng hơn, toàn là những nhà thơ bất đắc dĩ, đem những tài rỗng đi hứng gió, hứng nắng và cơn mưa. Tôi cũng có những tài rỗng, nhưng tôi không phải là một nhà thơ, dù là nhà thơ bất đắc dĩ. Tôi an ủi tôi: đi ra tìm người «ban nhỏ». — Ai mà không có một người bạn gái? — để cùng nhau lững thững bước một, đem tâm yêu, luy thiêng liêng nhưng nghe của chúng tôi rải khắp mặt các đường chùa Lãng, Cổ-ngự: để chiều đến, khi đã vác được cái xác mệt về trường, còn phụng phất như nghe thấy những tiếng chuông vàng xa xôi, mỗi lời nồng nàn tình yêu và đầy vẻ thơ của bạn. Ấy là chưa nói đến điều làm mình có thể về chạm

quả bữa ăn, phải nhìn đời? Chi bằng cứ nằm chết ở trong trường làm một giấc ngủ...

Tôi còn đang lười biếng hưởng thụ ấm áp dưới chân, và nhớ tưởng người bạn nhỏ thì ở buồng bên cạnh lớp cộp có tiếng giầy đi từ trong buồng ra hiên, lại từ hiên vào trong buồng. Tôi đoán là một bạn nào sửa soạn đi chơi, và đương mãi ngăm bộ mặt trong mảnh gương treo ở ngoài hiên, rồi, chợt chưa được vừa ý, lại vào to đèn thêm rồi lại ra ngăm. Nhưng người đó là ai?

Thoảng một cái, bóng anh Cư đã lướt qua trước mắt tôi. Chưa kịp nhận ra nét mặt anh, khi đó, tươi tỉnh hay âm thầm, tôi đang nói với một câu: «Anh Cư! đi đâu mà công lui thế?» Từ trưa đến

giữa hộp Chubot, tại này hôm nay ngộ bộ mười tám, đôi mươi góa ta!» Câu đó có nghĩa chề riêu hay không là tùy các bạn.

Nhưng chính anh Cư đã lấy làm hả dạ. Chà thế, anh lại hỏi tôi một cách thực thà, ngây thơ rằng: «Trông tớ trẻ thực a?» Tôi lại càng từ thiện: «Đỡng sao? Tại này chắc lại đi gọi meo, he?» Tôi không biết anh Cư có «meo» hay không, nhưng, chắc! ai mà chả thích người ta bảo mình có nhân tính? Anh vừa nghe hết câu của tôi, anh đã nản ngay ra một vẻ mặt rết là bì-mật. Đầu hơi lệch về bên phải và hơi cúi xuống, hai mắt thăm thẳm, găm găm nhìn tôi, mấp mé bên phải hơi nhếch lên một tí, chỉ một tí thôi, để nở ra một nụ cười mà tôi man phép gọi

chúng nghe kho, chính thực hay lam thời, của chúng tôi. Không những anh em khác, cả đến bếp, bởi bạn cũng có vẻ khinh khỉnh với chúng tôi. Bung lép lép của tôi, hôm đó, chỉ còn chờ bữa cơm trường và lời chi còn đợi đến giờ cho họ khinh bỉ thì, bỗng nhiên, có người đến nâng tôi lên địa vị học trò quý phái, có thể, khi đi qua mặt anh em và bồi bếp, lấy dáng quý phái để tỏ cho họ biết rằng ta đi ăn cơm ngoài đây, cơm lấy đây. Cơm lấy! tôi không tin ở tại tôi. Tôi soạn-soay lấy anh Cư và tôi giờ không thiếu một đầu gì để tỏ lòng thân-ái với anh! Nào tôi nắn lại cái nợ Tết sẵn và vẫn thẳng thân của anh mà tôi cho là lệch. Nào tôi dùng những búng tay phải mũi, phải áo anh, tay mũi áo anh, chắc đã chất đi chất lại mấy lần rồi, không có một chút bụi nào. Nào tôi lấy ống-giô và mỗi lần đầy hòm của tôi ra lo «quelques fleurs» để gió cho anh đến năm sáu giọt nước hoa vào mũi, tóc, khăn tay của anh. Rồi năm phút sau, khi tôi đã vội vàng rửa xong mặt, vội vàng mặc xong quần áo, chúng tôi ra đi. Và năm phút sau nữa tôi đã thêm-chê ngồi trong hàng cơm «Con gà vàng».

Từ đây, tôi cố giấu kín miếng cáo của ngụ-ngôn Lã-phụng-tiên mà tôi đã dùng được thỏa mãn cho tôi. Tôi cố giữ lấy độc quyền những bữa cơm lấy cung phụng chiếu chủ nhật.

Nhưng, thân ái! mọi vật và mọi sự đều có lúc hết. Anh Cư đổ ra trường thì độc quyền kia, có nhiên bị bãi. Nếu tôi cũng đổ ra trường như anh Cư thì sự bãi đó cũng không đáng phân nan lắm. Nhưng tôi lại theo gương anh Cư năm trước, tôi «đáp» lại năm thứ tư. Không nói các bạn cũng đoán là tôi buồn. Nhưng tôi không phân biệt rõ ràng là tôi buồn vì thi trượt hay buồn vì cái độc quyền kia bị bãi.

Sau tháng sau, tôi còn đang tiếc ngậm tiếc ngậm những bữa cơm lấy «che tán» ngày trước thì, một hôm, tôi tưởng tôi lại được bước chân vào hàng cơm «Con gà vàng» lần nữa. Chiều hôm đó tôi cùng Tuấn, một bạn đúp với tôi, còn muốn mang đạo sư đúp trong hiệu Gò-da. Tuấn bảo tôi: «Thời, đi ra chút, ở mãi trong này, tao sợ may mưa nhiều



lạ, chưa được nói nửa tiếng với ai, bây giờ gặp dịp, cũng tưởng nói một câu cho mỗi khổ óc. Không ngờ, câu đó lại lọt vào tai anh Cư với một nghĩa ấu yếm. Anh quay lại, hờn hờ bước vào buồng tôi: «Gọi là đó?» Câu đó chỉ có nghĩa là: «Này, trông tôi có trẻ không, có diện không?» Tôi hiểu thế, nên, sẵn lòng từ thiện, tôi liền đi vào đường anh muốn. Tôi có hai chân lên, đập phất chân xuống dưới, rồi, như có một cái lò so đẩy tôi, trong chớp mắt, tôi đã đứng trước anh. Tôi ngăm anh từ đầu đến chân, hai mắt tôi tỏ ra vẻ vừa khen ngợi vừa them muốn rồi, lấy giọng Nam kỳ mà tôi biết là anh thích: «Chà! Mũi mũi-so-linh, găng áo Long-Sang,

lạ cười một phần tư miệng. Trông anh khi đó có vẻ tài tế chớp bóng nhất Sessue Hyakawa trong phim «Trần mao» lắm! Anh không nói gì, nhưng vẻ mặt bí mật kia trả lời tôi rằng: «Chừ sao!»

Khi anh lại nhách rộng nụ cười thêm một tý nữa, và bảo tôi:

- Đi ra với tớ!
- Đi đâu? Anh đi với meo của anh, tôi đi theo anh làm trò gì?
- Thì cứ đi.
- Nhận đôi đũa đi theo anh á?
- Ai bắt nhìn đời?

Sau câu đó, anh ghé sát miệng lại tôi và buông sẽ hai tiếng: «Cơm tây». Các bạn nghe rõ lời tôi chưa, cơm tây? Ngày chủ nhật mà ở ý trong trường để chờ bữa cơm khổ của trường là một triệu

hàng quá lợi, khổ tao phải mang nặng». Hân chưa thôi: « Nay, sáu giờ hăm năm rồi đây! » Vừa nói Tuấn vừa khoan tay lên một cách long trọng để đi vào mũi lòi cái đồng hồ con đeo ở cổ tay mà, khi đó, đã dang trí, tôi cũng nhận ra là đồng hồ vàng. Tôi cũng biết như Tuấn rằng chỉ còn hăm năm phút nữa tới giờ ăn. Nhưng trong đầu tôi, lúc bấy giờ, đang có một mối hy vọng lo hơn là cái hy vọng nó đưa chúng tôi về với bữa cơm trường: Ban này, bên bờ Hồ Hoàn-Kiến, tôi đã thoáng thấy bóng anh Cự trong một cái xe tay chạy về phía hiệu Gò-đa. Hy vọng của tôi là ở đây, các bạn hiểu chưa? Tuấn thì hẳn không hiểu, và khi đi qua Gò-đa, tôi nói hân vào, hân cũng chỉ biết vào. Trong mười lăm phút, hân đã như một người máy theo tôi từ căn hàng này đến căn hàng khác, từ căn hàng khác đến căn hàng khác nữa, khi lên gác, khi xuống gác, rồi lại lên, rồi lại xuống.

Tôi đã lo rằng vì sức lưỡng- tượng quá mạnh, tôi trông lầm. Ya, nghĩ đến câu phương-châm Pháp « thả một bát bóng », tôi đã loay ngoay Tuấn ra về thì, chợt ở phía sau, hai bàn tay đặt mạnh lên vai chúng tôi. Chúng tôi quay lại: Người mà tôi trông thấy là người tôi đã tìm từ nãy đến giờ. Mừng rỡ, tôi đã toan kêu lên: « Cự ơi, may mắn quá! » Nhưng tôi định ngay được thân trí và, làm ra dáng ngờ vực, tôi trở hai mắt nhìn anh như có ý nói: « Thưa ông, tôi không được hân hạnh biết ông ». Chẳng anh Cự cũng hiểu thế: « Chà! tại này quàng bà con mau lên góa đi! » Tôi vội vàng đáp: « Trời ơi, anh Cự, thiếu chút nữa tôi không nhận ra. Đi làm sung sướng có khác, trẻ hân ra thời, trẻ quá đi mất, trẻ hơn hồi ở trường nhiều » Tuấn chêm:

— Máy có mù thế nào chứ, cái dáng điệu hoang-tử xứ Gales của anh Cự ơi mà quên được?

Tôi sừng sốt nhìn Tuấn. Miếng cáo của hân mới thực là nguy hiểm. Trước kia, hai tiếng « công-

tử » tôi lặng anh Cự đã đủ góp một phần lớn trong sự gây dựng độc quyền cho tôi. Nay hân, hân tăng anh lên bậc hoang-tử mà lại hoang-tử xứ Gales! Cũng may mà hồi trước tôi đã khôn ngoan không li lê cho hân biết mấy may về quyền lợi tôi đã hưởng, nếu không sợ cạnh tranh ở giữa hai chúng tôi hẳn đã gay gắt lắm. Nhưng ta hãy trở lại với con cừu của ta, với anh Cự của ta. Những

Khá đấy chứ?

Hân là khá. Một cô dăm lai, mười tám, hai mươi tuổi, niềng cuoi chào khách như đầu heo hồng buổi sáng mùa xuân:

— Khá lắm. Nhưng đã ăn giông chưa?

— Cũng đã hơi hơi. Trong khi tôi đi qua đi lại, tôi cứ thấy nó nhìn tôi mà lúm-lím hoài. Nhưng mình là người Annam mà những người ấy nó lại lúm hơn Tây thực.



tiếng « trẻ » của tôi và nhất là máy liêng « hoang-tử xứ Gales » của Tuấn thế nào chẳng đưa lại cho chúng tôi cái kết quả mà tôi ngắm ngẫm mong đợi. Nhưng muốn cho lòng được rõ rệt, tôi phải định ngay phương kế:

— Nay, Tuấn, chúng mình lâu ngày mới lại được gặp anh Cự, đáng lẽ mình phải ở lại hân-huyên với anh mới phải, nhưng sáu giờ rồi rồi...

— Anh Cự vội cưới:

— Đờ hầu dơi, không ăn cơm trường thì ăn cơm ngoài chứ sao?

— Thì tôi biết đâu rằng anh lại có nhà ý mới chúng tôi. Thế Coq d'Or chứ?

— Coq d'Or, Métropole, tùy ý. Nhưng này, có trông thấy con bê bán hàng căn nước hoa không?

Đầu trong bụng nó có muốn chết đi, bề ngoài nó cũng phải có cặp mắt kính khinh với giống indigène mình.

— Khoá tâm lý gỏi: đây, Tuấn nói. Nhưng mình đừng là Annam nữa, đừng là indigène nữa.

— Đùng là Annam thì là gì?

— Người Nhật.

— Nhưng mình không biết tiếng Nhật.

— Thì nói tiếng Hồng-mao

— Tiếng Hồng-mao đó lại càng không biết

— Ai bắt anh biết? Bày giờ anh trở lại căn hàng của mỹ nhân ấy

với chúng tôi. Anh chỉ cần nói với mỹ-nhân một câu thôi. Tôi sẽ nhận

trách nhiệm làm cho anh bán ra hoàn toàn là một đàn xì mặt trời mọc.

— Nhưng hãy cho tôi nghe câu mầu nhiệm ấy trước đã.

— Một câu ngắn và dễ lắm. Anh nghe và nhớ kỹ nhé: « Please, give me some matches, pl... se... gui... ve... mi... seu... me... mat... lcheu... ses. » Anh đã nhớ chưa?

— Plise guive mi seume mal-ceuses, anh Cự nhắc lại, được chưa?

— Đờ rờ rờ, anh thông minh lắm! Nào đi.

— Thì đi, nhưng cũng phải cho tôi biết nghĩa câu đó đã chứ.

— Cần gì phải biết nghĩa, vì người mà anh sẽ đem câu đó tặng cho, tôi dám chắc, cũng đặc như anh về thứ tiếng đó.

Tôi không hiểu Tuấn đã moi dằm ra câu hồng-mao ấy. Xưa nay, tôi chưa từng nghe hân nói thứ tiếng đó với tôi bao giờ. Sáu sáu, người ta bán nước hoa mà hân bảo anh Cự hỏi điem người ta thì cũng là một điều kỳ quái. Tôi vừa suy nghĩ phá lên cười, thì hân đã bẹp tôi một cái riết mạnh làm cho tôi nghĩ đến đau hên là nghĩ đến cười.

Chúng tôi vừa lần nhau đến căn hàng, anh Cự đã vội vàng — hình như sợ quên — thả ngay câu hồng-mao kia ra bằng cái giọng học trò đọc bài. Liền đó, Tuấn nhòem một nụ cười riết tươi, và dung tiếng pháp nói với cô hàng:

— Chà! cô, ông bạn tôi đây là người Nhật, không biết nói tiếng Pháp, chỉ biết nói tiếng Anh thôi.

Tôi thấy có bản hàng tỏ vẻ ngạc nhiên, đưa mắt nhìn anh Cự và Tuấn (tôi đứng nép ở đằng sau) rồi có trả lời Tuấn một câu tiếng An-nam nghe rõ ràng lắm:

« Xin tôi các ông, tôi cứ tưởng ông ấy là ông Cự gia đấy. »

Tôi không biết trong người anh Cự và Tuấn lạc do thế nào và hai bộ mặt của hai bạn tôi ra sao? Tôi chỉ thấy mặt tôi nóng bừng. Rồi tôi thấy anh Cự không chào có hàng mà cũng không hỏi đến chúng tôi, rào bước ra cửa. Khi tôi giắt Tuấn ra đến ngoài cửa, tôi chỉ còn thấy cái mũ của anh Cự trên lưng một cái xe đang vun vút chạy đi phía trước.

N. X.

MỎI LAI

PETROMAX

N 825 — 300 bougies
1 litre dầu đốt sáng 12 giờ
N 821 — 200 bougies
1 litre dầu đốt sáng 18 giờ
N 900 — 100 bougies
1 litre dầu đốt sáng 26 giờ
Chỉ có thứ đèn n 824 N là
sống bằng dầu lửa mà thôi
Sáng 300 bougies



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Đèn hiệu PETROMAX n° 824 N ĐỐT BẰNG DẦU LỬA
SỐNG BẰNG DẦU LỬA
Chàng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sống như trước nữa

Hiện đèn Petromax n° 824 N mới phát minh tại bên Đức Ai thấy cũng đều khen ngợi vô cùng, máy-móc giản dị đơn-sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được Cách đốt rất dễ: có sáu ống bơm để chứa dầu lửa dính luôn trong bình đèn, khi muốn sống, chỉ đẩy dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ để sống, trong lúc sống ngọn lửa trắng xanh biếc như ngọn lửa dầu alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống chứa có thể sống được mười mấy lần Đèn Petromax n° 824 N là kiểu đèn rất lịch-sự, tinh-xảo, không giống đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chực-chực điều gì Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiết luôn luôn

Établissements DAICH

Chuyên môn bán các hiệu đèn danh tiếng và đồ phụ-tùng các hiệu đèn đều có đủ
N 29 Boulevard Tổng-Đức-Phương — CHOLON

GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI HƯNG

IX

VUA ăn cơm. Viết vừa thuật chuyện thời còn nhỏ cho vợ nghe. Chẳng lẽ ông chủ chàng ra một người xấu bụng, ích kỷ, hay thù hận. Rồi để vợ không ngờ rằng mình cũng nhỏ phen như chú, chàng nói tiếp :

— Tôi đã bảo chú ấy có tiền thì để mà tiêu thêm ruộng còn hơn là đem ra lo lý-trưởng cho con. Nhưng chú ấy nhất định không nghe.

Phụng, nông nổi và đã bị Diệu loan hót đề nhớ nói hộ với chồng, nên nằng nặc chêm vào một câu :

— Kể tục lệ làng ta cũng khó chịu lắm kia. Giàu có đầy người ta cũng mặc. Minh mà không có chức tước, ngồi thứ gì là họ khinh như mẽ ngay. Vì thế bắt đắc dĩ chú Diệu chủ ấy mới ra tranh dành cái lý trưởng . . .

Viết chau mày :

— Mặc kệ thầy chú ấy ! Ngày xưa thầy nó cũng khinh nhà ta như mẽ.

Rồi chàng vút đưa bát xuống bàn đứng dậy gọi :

— Tài xế !

Tiếng dạ ran.

— Sắp ô-tô tao lên tỉnh.

— Dạ !

Khụng nhìn chồng phàn nàn :

— Ăn chưa buồng dưa buồng bát đã lại đi.

Viết cười lấy lòng vợ :

— Người ta đi có việc chứ đi hát đi xuống gì mà cũng kỳ kèo !

— Được, xin cậu cứ dựa dẫm việc quan !

Rồi nàng đòi giọng, âu yếm hỏi tiếp :

— Nay cậu, đưa tôi bảy trăm. Tôi góp nhặt chỉ vừa đủ nghìn ba, thiếu mất bảy trăm nữa.

Viết mơ màng nhìn khói thuốc lá :

— Mơ cần tiền làm gì ?

Phụng hạ giọng :

— Tậu ruộng. Rẻ quá cậu a. Ruộng ấy lúc khác phải ít ra là ba trăm, bây giờ chỉ phải trả có hai trăm, người ta cần tiền.

— Ở đâu ?

— Ở làng ta . . . Chẳng nói giấu gì cậu, ruộng của chú Tạ.

Viết nhìn vợ :
— Bán lấy tiền lo lý trưởng cho con, phải không ?

— Chừng thế.

Viết cười sung sướng :
— Cho chúng nó chết ! Cứ thế này thì chẳng bao lâu mà khánh kiệt gia tài . . . Cho chết !

Ngâm nghĩ một lát, chàng lại nói :

— Nhưng nếu muốn mua thì cũng cứ thông thả làm như không thiết. Thế nào rồi nó cũng còn hạ giá. Nó cần tiền mà !

Chàng tự phụ về cái thâm ý của mình, khúc khích cười mãi. Kỳ thực chàng chỉ cốt nói làng đề khỏi phải đưa tiền cho vợ. Phụng hình như cũng đoán biết thế, và nhận ra rằng ít lâu nay,

trăm bạc cho tôi không thì cậu bảo ?

— Thì tháng nào tôi cũng đưa đủ số lương cho vợ.

— Lương thì nói làm gì ? Cậu tưởng hơn trăm bạc lương của cậu to lắm đấy. Ăn tiêu như phá ấy mà cậu lại không biết à ? Nay nhè . . .

Viết ngắt lời :

— Thì đừng ăn tiêu như phá nữa có hơn không ?

— Phụng thưa dài mỗi dưới, kéo dài cái giọng mắt mẽ :

— Nào có đừng ăn tiêu được ! Nay nhè, những cung phụng . . .

Viết gắt :

— Cung phụng ai ? Mơ thì còn phải cung phụng ai ? Hay là cung phụng tổ tôm ?



có tiền chồng giấu kín một nơi, chứ không đưa cho mình giữ như trước. Liên vui tươi bảo Viết :

— Cậu khôn ngoan lắm. Nhưng cứ đưa tiền cho tôi giữ sẵn.

Viết vợ không nghe rõ, ngồi hút thuốc lá, tay rời rạc cầm thìa khuấy đường trong chén cà phê bốc khói thơm.

— Thế nào, cậu ?

— Thế nào ?

— Đưa tiền tôi giữ sẵn.

Viết cười trừ :

— Tiền ! Làm gì ra tiền dễ dàng thế ?

Rồi chàng đứng dậy gọi tài xế. Phụng cũng đứng dậy theo hỏi :

— Thế nào, cậu có đưa bảy

Phụng thần nhiên :

— Những cung phụng vào cái ô-tô cũng đã hết năm chục, hết gần nửa tháng lương. Rồi, nào tiền gạo, tiền thức ăn, tiền củi, tiền quần áo của con, tiền công vụ hồ, đưa ăn đưa ở . . . tám mươi nhăm thứ đã dần. Giới ơi, cậu tưởng hơn trăm bạc của cậu to lắm đấy.

— Hừ ! tháng nào tôi không giao cho vợ đủ hai trăm.

— Thì hai trăm nữa ! Hai trăm mà to á ? Hai trăm mà đủ á ?

Viết đi ra cửa :

— Thôi, tôi không biết, mặc vợ, làm sao đủ thì thôi, tôi không giết ai ra tiền được.

— Lại còn nay tiệc, mai tưng

Viết quay lại cười, nói pha trò :

— Tiệc thôi, chứ tôi có thể tưng ai đâu ?

Rồi chàng đi thẳng ra hiên hỏi :

— Tài xế đánh ô-tô ra chưa ?

— Bẩm đã.

— Thầy lục sự đã đến chưa ?

— Bẩm đã, con đã đến rồi a.

Ô-tô ra khỏi công huyện. Viết ghé vào tai viên lục sự thì thầm :

— Thầy chắc chán như thế ?

— Bẩm chắc lắm. Cái đệ tử

ấy ông hàn Búi cho thầy Thứ

từ năm ngoài, rồi thầy Thứ

lại cho hàn ta.

Viết mỉm cười :

— Nó chưa biết chứ ? Nó

không ngờ gì chứ ?

— Bẩm không. Nó chẳng ngờ gì hết.

Không mười lăm phút sau, viên lục sự bảo tài xế rẽ vào một con đường đất gồ ghề. Xe

lắc lư, thỉnh thoảng lại chồm lên và như chỉ chực đổ nghiêng, nhất khi vượt qua những rãnh

người ta xẽ để lát nước từ cái lạch con vào ruộng . . .

Viết luôn miệng chửi rủa. Viên lục sự lại để thêm :

— Bẩm ông lớn, tên lý trưởng này tệ quá, nó để cho người ta

xẽ rãnh nát cả đường. Bẩm, nhờ cụ lớn Tuấn đi kinh lý

qua đây thì thực rầy rà.

— Tôi nghe như ở làng Lũng này cũng có người có ô-tô nhà,

sao nó chịu để đường xấu thế này ?

Viên lục sự cười :

— Bẩm, vì ghét nhau họ càng

trêu tức. Lão hàn Cầm có xe

ô-tô qua lại đường này luôn,

nên cảnh lý trưởng nó ghen tức,

xui người làng cứ xẽ rãnh bừa.

Xe đi qua một quãng đường

vòng quanh bãi tha ma, rồi đổ

lại ở bên một cái công chồng

và một cái diêm canh siêu vẹo. Trước diêm, mấy ngọn dao và

một cái cờ nhỏ hình tam giác, đan bằng tre cắm trong cái

đá gồ.

Giữa cảnh tối tàn đó nát, cái xe

bóng lộn càng sang trọng, bề vẻ,

chàng khác một cổ gãi tàn thời

con nhà quý phải đứng lẫn trong

dám ăn mày rách rưới, bần thiêu.

Viết và viên lục sự xuống xe đi bộ vào làng. Lũ trẻ con nghe tiếng còi ô-tô, chạy ùa ra xem. Trong bọn, một người nông phu mặc quần áo nâu bạc màu, ngả nón cúi đầu. Viên lục sự quát hỏi :

— Lý trưởng đâu, có quan về ?

Người nông phu cúi đầu ù tề chạy. Lát sau, một người hấp tấp đi đến vài chèo. Viết thét mắng :
— Mày giỏi thực, trong điếm không có một thằng nào. Chúng mày canh phòng thế à ?

Viên lục sự nói tiếp :

— Thầy lý theo hầu quan đến nhà thầy chánh cụ.

Lý trưởng run sợ, khúm núm đi dẫn đường.

Bọn trẻ cười trêu trở về nhà, nghe tiếng quát tháo nhảy với xuống đất đứng nép vào bờ tre. Có thằng sợ quá đánh bữa trâu xuống ruộng cày, ngã lằm úoi cả quần áo. Lại có đứa con gái kính hoảng bỏ trâu ở giữa đường, cầm đầu chạy biệt. Viết lẳng đứng lại, vì thấy con vật thao láo rập mắt trắng hung lườm lườm như muốn húc. Lý trưởng lại cúi đầu nể dè mờ lỏi cho quan đi.

Tới cái công gach, nóc sây cuốn thư và giữa cuốn thư đắp cái đồng hồ treo với quả lắc đen lạch về một bên, lý trưởng đứng gọi :

— Chỉ, bớ Chỉ !

Tiếng ở trong nhà đáp :

— Ai ?

— Nói với cụ chánh có quan đến.

Tức thì cánh cổng mở rộng. Viên khoan thai bước vào, đi qua cái vườn trồng cau tới một lần công nua.

Chánh tổng Hào đương nằm hút thuốc phiện trên ghế ngựa vàng đồng, nghe nói có quan đến, vội chạy ra, tay còn quần đờ vòng khàn, về mặt lo sợ vì đoán biết có việc gì quan hệ.

— Lay ông lớn a.

— Thầy.

Hào vừa húng lẳng ho, vừa lấy tay phẩy cái ghế trường kỷ :

— Rước ông lớn ngồi chơi a.

Nhưng Viết vẫn đứng :

— Tôi đến về việc cướp nhà ông

hán Bui.

Mặt Hào tái hân tí, chòm râu đóm bạc phơ ra như nghè ngồi.

Viết nói tiếp :

— Vì có kẻ khiêu rằng nhà thầy oa tru tăng vật ăn cướp.

Hào đứng lẳng người, hai chân như chôn xuống đất. Viết quay lại báo viên lục sự :

— Thầy vào khám.

— Dì.

Viên lục sự vào thàng trong nhà, đến chỗ bàn đèn, nhắc cái đọc tâu, đem ra ngoài hiên, gọi ra hòi Hào :

— Cái đọc tâu này, thầy mua từ bao giờ ?

Hào dĩa trười lại :

— Bầm.. bầm...

Viết quát :

— Mua từ bao giờ ?

— Bầm... bầm không.

Viết cười :

— Không à?.. Thế nó ở đâu ra ?

— Bầm.. ông đồ nhì.. cho chúng

con đây a.

Viết hỏi viên lục sự :

— Ông đồ nhì nào thế ?

— Bầm, thầy thừa Thức.

Viết trừng nhìn Hào :

— Cái đọc tâu này của thầy

Thức cho thầy ? Có thật của thầy

Thức cho thầy không ?

một lần nữa :

— Lấy cung !

— Dạ.

— Lâm hiền bán !

— Dạ.

— Thầy ở lại làm việc cho
thực công minh, tôi phải lên tỉnh
ngay để kịp vào hầu cụ lớn tuần.

Ngồi trong ô tô, Viết cười một
minh. Chẳng không của hồ thẹn
vời lương tâm như thời mới
xuất chính nữa. Tần ác lâu ngày
đã thành một thói quen. Buổi
đầu, khi nghe bọn thơ lại xui



Giọng Hào run run :

— Bầm, quả thực.

— Vậy thầy lục làm biên bản.

Lấy khẩu cung xong rồi đem cái
đọc tâu về nha. Mai sực cho ông
hán Bui lên huyện nhận tang vật.

— Dạ.

Hào run như cây sậy chỉ chực
ngã khuỵu xuống :

— Bầm... bầm cụ lớn... thưng...

quả thầy... đồ nhì cho chúng con.

Viết mỉm cười :

— Được, cho hay không cho,
rồi sẽ biết... Thầy lục cứ làm
biên bản.

— Dạ.

Viết cố giữ trang nghiêm để
khỏi bật cười :

— Chỉ làm rầy người ta ra !

Mỗi lần có việc cướp lại phải đi
khám xét... Sao không cứ lượng
thiện mà làm ăn.

Hào như muốn khóc :

— Lay cụ lớn đèn giới... soi
xét.

Viết cười chua chát :

— Thì đèn giới vẫn soi xét...

Chức trách, nhiệm vụ của một
ông quan chẳng là soi xét việc
ngay, gian, thì còn là gì ? Bao giờ
quan chẳng bênh vực dân, chẳng
che chở dân, chẳng soi xét nổi
oan cho dân ? Chẳng lẽ có quan
cũng như không à ? Chẳng lẽ để
qua trứ, tàng nặc đồ đạc, tiền bạc
của lương dân à ?

Viết quay lại báo viên lục sự

gục chàng làm một việc bất nhân,
thì chàng còn bứt rứt. ày này, do
dần, rụt rè, có khi hối hận xuôi
đêm không nhắm mắt ngủ được.
Nhưng dần dần chàng đã trở nên
« can đảm » và giữ được « tro
như đá, vững như đồng » khi
đứng trước những cảnh thương
tâm, khi có những hành vi dã
man tàn ngược. Đến nỗi lễ thầy
ban đồng nghiệp nào hời giờ giữ,
hời có lòng liêm sỉ là chàng
liệt nga yvào hạng giả đạo đức.

Ngày nay chàng có thể bình
tĩnh mà ôn lại những việc đã làm,
tâm hồn thản nhiên không mấy
may rung động. Hơn nữa, chàng
còn sung sướng nghĩ đến những
hành vi phi thường, những sự
đắc thắng về vang của chàng.

« Sự đắc thắng về vang nhất
của ta hẳn là lần bầu lý Lệ ».

Lệ ra tranh lý trưởng với Quyền.

Huyện Viết về làm chủ tịch cuộc
bầu cử. Đoàn biết rằng Lệ yếu
thế, chẳng khôn khéo khiến được
hại người về cảnh vi Lễ ngồi
kiếm phiếu bầu, rồi tráo phiếu
của Lệ vào phiếu của Quyền. Kết
cục, Lệ thắng Quyền ba phiếu,
được bầu. Ba phiếu ấy có giá trị
bao nhiêu chỉ Viết và Lệ biết rõ.

Nhưng có giấy khiếu nại của
phe bầu cho Quyền, vì họ thấy
họ đồng hơn phe đối thủ mà người
của họ lại thất bại.

Kéo dài ra hai tháng rồi tỉnh

sức tái cử.

Viết còn nhớ hồi ấy chàng mất
ngủ đến năm đêm liền mà không
tìm được cách cứu vớt Lệ. Về sau
phải có viên lục sự bày mưu kế
giúp chàng. Mà mưu kế ấy thì
thực là giảo dị.

Viết nghĩ đến đó ngời khúc
khích cười một mình lấy làm
« lịch trí ». Chàng còn nhớ trông
thấy hiện ra ông giám bình người
to lớn dữ tợn ngồi chủ tịch. Buổi
« bữa hôm ấy. Viết thiết ông ta một
bữa tiệc thực long trọng, có đủ các
« hũ rượu quý. Cổ nhiên là ông ta
say tí và dành một g « lồi bi. Trong
khí ấy thì Viết chỉ việc đánh tráo
một thùng bỏ phỉếu khác thay vào
thùng bỏ phiếu buổi sáng chưa
mở ra, về chàng đã có ý làm chúng
chính chỗ cuộc bầu cử kéo dài đến
mười hai giờ, khiến ông giám
bình vừa đói vừa mệt, hoãn việc
điểm phiếu đến buổi hôm chiều.

Viết tự phụ nói to : « Ha ha !
grandeurs et servitudes du manda-
rinat ! » Người tài xế đứng chàng
bảo gì, cho xe đi chậm lại hòi :

— Bầm ông lớn truyền ?

— Không... Hừ, nhưng nghĩ
mà thương hại cho thằng Quyền !

— Dạ !

Viết gát :

— Bả bảo không, mà lại !

Khi nhớ đến việc tranh gia tài
của ba chị em một nhà kia, Viết
cũng hơi cảm động. Chàng cảm
động không phải vì họ đem tiền
đến lễ mình : « Chà ! lễ mình thì
mình lấy, có thể thôi, nào mình
có bộp hâu mồ bụng ai ? » Nhưng
chàng cảm động vì chút tình yêu
đương của có em út... Chàng lẩm
bẩm : « Khó nhọc vất vả luôn thì
cũng phải thỉnh thoảng được
hưởng cuộc lạc thú em đêm như
thế bu lại chứ... Nhưng kê thì
cũng hơi lán nhán ! Con bé hiền
lành, ngày thơ quá ! »

Sợ sinh ra hối hận vợ vản, Viết
cố tìm những hành vi để tiện hơn
của một vài bạn đồng nghiệp, để
tự an ủi, tự tha thứ cho mình. Và
thời nhiên chàng nghĩ ngay đến
Nguyễn-Pho, anh chàng lấy chán
chặt hai hào của một chỉ nhà
quê vào hầu đánh rơi, rồi chờ
khí chị ấy ra, cái xuống nhặt bỏ
túi.

Viết sung sướng phá lên cười.

(Còn nữa)

Khải-Hưng

CÂU 0

(Tiếp theo)

Cán người làm

Cần một người đàn bà hoặc con gái
học lực khá để dạy riêng về Pháp văn
mười trẻ con gái mới bắt đầu học.

Có thể ăn và ở luôn tại nhà hoặc đến
một ngày hai buổi cũng được.

Vin lại hoi hay viết thư về cho

Monsieur Phareng

52, Avenue O'Dendhal Hanoi

NGƯỜI CHỒNG

(Tiếp theo trang 555)

Quả là ! về có một mình.
THU — Ai ?

Tông vào

LỚP IX

Nghe, Giám, Thu, Tông

TÔNG, vui vẻ — Họ đâu ?

Nghe đưa mắt liếc Giám

TÔNG, nhìn quanh — Họ đâu ?
Họ về chưa ?

GIÁM, khẽ — Chưa.

TÔNG, kính ngạc — Chưa ? (có bình tĩnh) Tôi đến phố chợ Hôm, anh Liên bảo nhà tôi và anh Phiến ra đợi tôi ở ô tô ca, dặn tôi ra ngay chẳng nhớ chuyển xe. Tôi đến nơi thì xe vừa chạy. Tôi đành phải đi xe hỏa nên chậm. Nhưng họ chưa về ?

THU — Chưa.

Bốn người yên lặng nhìn nhau

TÔNG — Quái lạ !... Có lẽ xe bị rui ro.

NGHI — Có lẽ xe bị rui ro.

GIÁM, nhìn những chai rượu bay trên bàn, giọng mơ màng — Rủi ro !

TÔNG — Chỉ với hai anh đã đổi chưa ?

THU — Chưa.

TÔNG — Để gần tám giờ rồi đây, nhỉ ?

GIÁM, mở đồng hồ xem — Mới bảy giờ bốn mươi.

TÔNG — Chịu khó chờ đến tám giờ nhé ? Nếu chỉ với hai anh chưa đổi.

THU — Chờ lúc nào họ về thì ăn. Chẳng lẽ tiếp mừng anh Phiến mà lại thiếu anh Phiến.

Mọi người cùng cười, gương nghiêng

TÔNG — Anh Phiến vẫn như xưa, anh Nghi nhỉ ?

NGHI — Gầy và đen hơn nhiều chứ.

TÔNG — Nhưng hai con mắt vẫn sáng, và sắc, cái miệng vẫn tươi.

NGHI — Tôi cũng không nhìn kỹ.

TÔNG, nhìn ảnh Phiến và như nói một mình — Cái miệng vẫn tươi.

NGHI — Anh Phiến đã nghĩ đến cách sinh nhai chưa ?

TÔNG — Anh Phiến định viết báo.

GIÁM — Vị tất đã có nhà báo đảm nhận giúp.

TÔNG — Nhà tôi giúp anh Phiến xin vào trong Nam kiểm an...

Tôi cũng mong giá được thể thì... Ồn quá! Anh Phiến đã gửi giấy xin, chẳng biết có ăn thua gì

không... Anh ấy bảo anh ấy ở ý trong Nam cho tới khi nào về chồng tôi có con, anh ấy mới ra. Nhà tôi thích chỉ nhìn tôi cười như nắc nẻ.

Có tiếng dấm dĩa.

NGHI, chạy vội ra — Cái gì thế ?

Tiếng ở ngoài — Có thư.

NGHI, nhận lấy thư đưa cho Tông — Anh có thư.

TÔNG, kính hoảng — Thư của Minh !

THU — Thư của chị ?

Tông xem vội thư ra làm

nhùm đợc, mắt lái dần

GIÁM, lại bên Tông — Có điều gì quan hệ thế, anh ?

TÔNG, vô thư nhét túi áo — Không.

THU — Bao giờ chị với anh Phiến về tới nhà ?

TÔNG — Không.

Thu, ngờ ngạc nhìn

Nghe và Giám. Bỗng

Tông mỉm cười ghé gòm

ngắm những chai rượu

TÔNG — Uống nhé ?

Ai nấy yên lặng. Tông

mở một chai sâm banh,

lơ dững để rượu vọt

cả ra ngoài, sau một

tiếng nổ to, rồi ròi

ra bốn cốc đầy....

TÔNG, nâng cốc — Uống ! (đọc một hồi cặn cốc, trong khi ba người kia vẫn dưng im)

Tông lại ròi luôn đầy cốc

minh, rồi lái đợc can.

Chang với chai nữa toan

mở nữa, nhưng Nghi đã

vội lấy.

NGHI — Để tôi mở cho, chẳng anh làm đổ phi cả rượu. Nhưng hãy chờ...

TÔNG — Uống ! Uống nữa !

GIÁM, bảo Nghi — Anh cứ mở ra. Thì say còn hơn !

Nghe mở nút ròi

đầy cốc của Tông

TÔNG, nâng cốc — Uống !

THU, NGHI, GIÁM, cùng nâng

cốc — Uống !

Tông uống luôn ba cốc nữa,

rồi giờ xuống bàn ngũ

NGHI (khẽ) — Anh ấy có uống được rượu đâu !

THU — Mọi khi chỉ nhấp vài

hớp đã say mềm.

GIÁM — Được, cứ để anh ấy

ngủ.

Thu trở tay vào túi áo

Tông. Giám ròn rên, se se

toan rút bức thư. Nghi

lắc đầu giờ tay gạt

Hạ màn

HẾT

Khái-Hưng

Bình phẩm

GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI

Ông Khải-hưng là một nhà tiền-thuyết, có tài viết truyện ngắn hơn viết truyện dài, đó là điều tôi đã nhận thấy sau khi tôi đọc những tác phẩm trước của ông và tập truyện ngắn « Giọc đường gió bụi » mới xuất bản của ông...

Giữa lúc này, ông Khải-hưng đem hiến họ những tư tưởng về cá nhân, về tự do, về nhân đạo, về lý tưởng, về thiên nhiên, về hy sinh, những tư tưởng mà từ trước đến nay họ vẫn có nhưng chưa được rõ rệt cho lắm.

Người ta sinh ra không phải là để sống cho người khác, hoặc để sống dưới quyền áp chế của kẻ khác. Đời người ta không phải chỉ để riêng phụng sự gia đình, phụng sự những cái không đồng phụng sự. Người ta cần phải có tự do, tự do về hành động, về tư tưởng ; hiểu sự tự do thì đời người ta có sung sướng — về vật chất — đến đâu đi nữa, người ta cũng vẫn không được sống trong hạnh phúc hoàn toàn.

Đó là những ý tưởng mà ông rất yêu, ông đem nó rải rác trong nhiều truyện và làm ý chính trong truyện rất cảm động.

Ông đưa chúng ta đến những cảnh thiên nhiên hùng vĩ, ông phác ra những cảnh nên thơ, sáng tác ra những nhân vật lý tưởng, ông đã đem đến cho chúng ta một sự cảm xúc thanh tao như không, như những cảm xúc ta thấy trong mộng vậy.

Một trang thiếu niên có tư tưởng, không để ý đến những sự nhỏ nhen ở đời, và luôn luôn « đi theo tiếng gọi xu-xâm », một thiếu nữ sống trong cảnh túng đói, mà không màng cái cảnh phải quỵ đầu vào tay mình, bỏ người đã hết sức yêu mình, để hết ngày ấy qua ngày khác « lặn lụy vào nghề, đi, đi mãi trên con đường gió bụi ».

Những người như vậy đáng để cho mình yêu (Bên đường dừng bước — Giọc đường gió bụi).

Một hạng thanh niên khác lúc nào cũng có những tư tưởng vĩ tha, lúc nào cũng muốn để « thực minh mà lợi cho người », đeo lấy sự nguy hiểm

mà mua chút hạnh-phúc cho nhân loại, những người như vậy phải để cho ta phẫn.

— Bụi sây vườn cam — Thuở ch
— Có hàng nước.

Cái thế giới mà tác giả muốn gợi nên cho ta, tuy là một thế giới khác các thế giới hiện tại, nhưng không xa cái thế giới hiện tại quá. Học tập truyện, luôn luôn ta có cảm tưởng ta đang đứng trước sự thật. Cái đặc sắc ấy có, là như cái tâm lý các vai trong truyện, và như thái độ cách kể truyện của tác giả.

Tóm lại, tập truyện ngắn « Giọc đường gió bụi » của ông Khải-hưng là những tác phẩm nhỏ nhưng giá trị trong tư ta những tư tưởng mà chúng ta cần suy nghĩ và gợi trong tâm ta những tình cảm mà chúng ta đang khát khao. Vì lẽ ấy, tập « Giọc đường gió bụi » đã chiếm đoạt lấy ta và sẽ chiếm đoạt lấy những đợc giả thuộc về thế hệ sau nữa.

Nguyễn-văn-Thanh

(Tin văn ngày 15 novembre 1936)

S

Ông Khải-hưng từ khi ra quyển « Hồn bướm mơ tiên », người ta đã công nhận ông là một nhà tiền thuyết không hề với cái tên ấy. Vậy những sách nào ra mà ngoài đĩa đề cái tên tác giả Khải-hưng, chúng ta có thể tin là sách đợc đợc. Nói thế để chúng tôi khỏi phải giới thiệu cái văn tài của ông Khải-hưng với bà con.

Vào ông Khải-hưng đến cuốn này thì sạch sẽ và gọn gàng lắm. Tự sự và tả cảnh là hai cái sở trường của ông thì bây giờ bình như lui sở trường thêm. Ban trẻ muốn học viết văn thì đọc cuốn này cũng có ích về phương diện cho mình.

T. V.

(Sông Hương ngày 24, 10, 36)

PHÂN TRẦN

Những đồ gồ trong phòng triển lãm 1936 của hiệu Cát-Tường Hải-phòng không phải do họa-sĩ Nguyễn-cát-Tường sáng chế. Nhà làm đồ gồ và họa-sĩ chi trang tên, không có liên lạc gì với nhau.

THẦY BÓI SÁNG...COI SỐ MỆNH...



Các ngài ô xa chi cần gửi chữ ký và tên tuổi cho M. Khánh-Sơn, Astrologue, 73 Jean Dupuis Hanoi, số 70:

Đời đi-vãng, tương-lai và hiện tại. Biết vận hạn xuất đợc. Thần thể từ nhỏ đến già. Tinh duyên và con cái. Ai là người yêu, ai là kẻ thù. Biết vận đợc vào ngày nào để mua số cho trúng

Xin gửi ngân phiếu 7 hào hoặc 15 tem 5 xu.

M. Khánh-Sơn, một nhà tiên tri đã đợc nhiều bằng và giấy khen

Các chè nội-hóa,
 Nhất hiệu « Đông-Lương » ;
 Đậm nước lồi hương,
 Rẻ liền gói đẹp.
 Chấn hưng thực nghiệp,
 Ta uống chè Ta,
 Đồng tiền bỏ ra,
 Đồng báo được lợi,
 Giống nói mà lời,
 Là lợi cho mình,
 Công nghệ có tình,
 Mọi mong thích cảnh,
 Dân giàu nước mạnh,
 Ở sự cảnh tranh,
 Quyền lợi rành rành,
 Sao không ăn giữ,
 Một năm trong xứ,
 Tiêu thụ chè Tàu,
 Nào phải ít dần,
 Hơn mười triệu bạc,
 Giống nói Hồng-Lạc,
 Sao chẳng giúp nhau,
 Cứ mua chè Tàu,
 Làm giàu cho Khách
 Đồng bào đời rạch,
 Họ có thương không,
 Xin mở mắt trông,
 Giống người Nhứt-Bần.

Mua buôn có thể hỏi ở nhà
BUI - DUC - DAU
 Representant de commerce
 30, Quai Clémenceau - Hanoi
 Code National Français, Tél. n° 717

ĐÔNG - LƯƠNG
 HIỆU CHÈ NỘI-HÓA
 TO NHẤT ĐÔNG-PHÁP
 Tổng cục:
 12, Rue des Capotonnais, Hanoi
 Phân cục:
 161, Route de Huế, Hanoi

Crème - cirage



LE PLUS ÉCONOMIQUE

AGENT GÉNÉRAL

L. RONDON C^o L^{TD}

Boulevard Dong-Khanh Hanoi

100 PHẦN 100 KHỐI CẢ
 Chè thuốc lậu số 58, 63

Hai thứ thuốc này, công hiệu như thần, ai bị phải độ nặng, nhẹ, lâu, mới, thể nào cũng khỏi hẳn, 100 người không sai một. Được công-hiệu như vậy, là vì chúng tôi chế công-phu hơn các thứ thuốc khác.

Cách chế : lấy những vị nam-dược nấu thành cao (kỳ nguyên chất) ; những vị sát trùng, tiêu độc, cho vào lọ, nấu chỉ lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giữa cánh đồng chôn xuống đất từng 2, 3 tháng để lấy âm-khí (vì bệnh lậu ai cũng nóng, nên phải lấy thổ-khí, để cho tính chất thuốc được mát, như thế uống mới chóng khỏi được). Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công phạt, không hại sinh-dục, uống lâu việc như thường, không vậy mệt, đàn bà có mang dùng được cả.

Bệnh lậu dương buốt. — buốt, tức, ra mủ, đau, sốt, tiêu-liên ít, v. v. đủ nặng đến đau chàng nữa, chỉ dùng một lọ số 58 giá 0.50, sẽ khỏi hẳn.

Triệt-nọc. — sau khi khỏi bệnh tình, còn lại nước tiểu có vẩn (filament) khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra mủ, nhói ngứa ống tiểu, ăn độc, làm việc nặng nhọc, bệnh như phục-phát, người thân kém, lại đau lưng, mỏi xương.

Bệnh tương, còn lại : giắt thịt, nơi những chấm đỏ như muỗi đốt, dung tức, đàn ông, dung một hộp số 63 (1.50) là hết nọc. Đã in thêm lần thứ hai cùng 30000 quyển sách nói riêng về cách « chữa bệnh phong tình ».

« Bệnh của phụ-nữ ». Ai xem cũng có thể biết cách chữa lấy, tránh được cái hại, cũng phải thuốc của những ông lang mập mờ. Các tình xin hỏi những nhà đạ-tỷ lấy. Nếu không có gửi 9.03 timbre, sẽ có sách gửi đến tận nơi.

Nhà thuốc BINH - HƯNG
 67, Phố Cửa-Nam - HANOI

Đại-lý. — Hải-phong : Mai-linh 60-62 Paul Doumer, Saigon : Trần-Nguyên,
 tại 81 b.Charner, Camphamine : Phùng-hung-Lang, — Sontay : Phó-Trung
 ở phố Cửa-Hàn. Tỉnh nào cũng có.
 Có một tài hơn 50 giải thưởng dịch đàng. Xin xem QUẢN HƯNG
 KIỂM HỎI báo khắp các hàng sách lớn trong cõi Đông-Pháp sẽ biết...

NHỮNG CỬA HÀNG

I. D. E. O.

LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

Nhân dịp khai trương
 Bán hạ giá một thứ
 cần dùng cho học trò

RA VÀO TỰ DO

VIÊN-ĐÔNG AN-DU'ÔNG

Bán sách, vở, giấy, bút

HAI PHONG — Rue Paul Bert — HANOI